BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
****

QUYẾT ĐỊNH TỐT NGHIỆP NĂM 2016

- ĐẠI HỌC: - KHÓA 56, LIÊN THÔNG KHÓA 58, 59
  - KHOA KINH TẾ (KHÓA 57)
- CAO ĐẲNG: KHÓA 58
- CÁC KHÓA CŨ LƯU LẠI

Hà Nội, năm 2016

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
****

QUYẾT ĐỊNH TỐT NGHIỆP NĂM 2016

- ĐẠI HỌC: - KHÓA 56, LIÊN THÔNG KHÓA 58, 59
  - KHOA KINH TẾ (KHÓA 57)
- CAO ĐẲNG: KHÓA 58
- CÁC KHÓA CŨ LƯU LẠI

Hà Nội, năm 2016

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1622 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp cho sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành "Điều lệ trường đại học";

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Quy chế "Đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ";

Căn cứ Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc "Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ";

Căn cứ Quyết định số 388/2013/QĐ-ĐTĐH ngày 18 tháng 04 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất ban hành kèm theo Quy chế "Đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ";

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc "Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ";

Căn cứ Biên bản số 2830/BB-MĐC ngày 28 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng xét tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ-Địa chất;

Xét kết quả học tập của sinh viên Lào, đại học khóa 56, khóa 57 hệ chính quy;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp đại học cho 03 sinh viên Lào các ngành: Kỹ thuật Dầu khí và Quản trị kinh doanh (Có danh sách kèm theo);

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Sinh viên được hưởng mọi chế độ theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Phó Hiệu trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: HCTH, ĐTĐH.(Thủy)

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

DANH SÁCH SINH VIÊN LÀO ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2016

(Kèm theo QĐ số 1622/QĐ-MĐC ngày 30 tháng 9 năm 2016)

STT	Mã sinh viên	Tên	Họ	Ngày Sinh	Giới tính	Nơi Sinh	Ngành đào tạo	Chuyên ngành	Điểm TBC	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo
1	1224010001L	XAICHUE	Phialee	09/09/1989	Nam	Xay Som Boun	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh mỏ	2.16	Trung bình	Chính quy
2	1224010003L	SOMSEEPASERT	Sone	14/12/1992	Nam	Houa Phan	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh mỏ	2.29	Trung bình	Chính quy
3	1121010430	VILAYLACK	Chittakone	02/07/1989	Nam	Vien Tiane	Kỹ thuật Dầu khí	Khoan thăm dò-Khảo sát	2.37	Trung bình	Chính quy

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1566 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp cho sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành "Điều lệ trường đại học";

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Quy chế "Đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ";

Căn cứ Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc "Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ";

Căn cứ Quyết định số 388/2013/QĐ-ĐTĐH ngày 18 tháng 04 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất ban hành kèm theo Quy chế "Đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ";

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc "Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ";

Căn cứ Biên bản số 1830 /BB-MĐC ngày 28 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng xét tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ-Địa chất;

Xét kết quả học tập của sinh viên đại học khóa 56, ngành kinh tế khóa 57, liên thông khóa 59 và các khóa cũ lưu lại hệ chính quy;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp Đại học cho 1778 sinh viên các ngành đào tạo: Kỹ thuật điện, điện tử; Kỹ thuật Cơ khí; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Công nghệ thông tin; Kỹ thuật Địa chất; Kỹ thuật Địa vật lý; Kỹ thuật Dầu khí; Công nghệ kỹ thuật hóa học; Kỹ thuật Mỏ; Kỹ thuật Tuyển khoáng; Kỹ thuật Trắc địa-Bản đồ; Kỹ thuật Công trình xây dựng; Kỹ thuật Môi trường; Quản trị kinh doanh và Kế toán (Có danh sách kèm theo);

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Sinh viên được hưởng mọi chế độ theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: ĐTĐH, HCTH.(Thủy)

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT 1 NĂM 2016 (TÍN CHỈ)

(Kèm theo Quyết định số 1566/QĐ-MĐC ngày 16 tháng 9 năm 2016)

STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Điểm TBC	Xếp Loại TN	Ngành đào tạo	Chuyên ngành	Lớp	Khoa
1	1021060030	Nguyễn Công	Dũng	26/03/92	Nam	2.33	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK55	Cơ điện
2	1021060082	Lê Hải	Long	05/10/92	Nam	2.33	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK55	Cơ điện
3	1121060014	Bùi Phú	Chinh	19/10/93	Nam	2.75	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
4	1121060031	Nguyễn Xuân	Đại	04/10/93	Nam	3.02	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
5	1121060053	Đoàn Minh	Hoàng	24/01/93	Nam	2.13	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
6	1121060063	Trần Hữu	Hùng	07/10/93	Nam	2.38	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
7	1121060069	Nguyễn Văn	Huy	09/08/93	Nam	2.61	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
8	1121060070	Nguyễn Văn	Huy	15/10/93	Nam	2.47	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
9	1121060080	Đặng Quốc	Khánh	15/02/93	Nam	2.22	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
10	1121060102	Liêu Văn	Mạnh	30/03/92	Nam	2.32	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
11	1121060177	Vũ Đình	Vinh	28/02/93	Nam	2.50	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
12	1121060181	Nguyễn Ngọc	Anh	28/10/93	Nam	2.62	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
13	1121060196	Nguyễn Văn	Đạt	11/04/93	Nam	2.97	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
14	1121060204	Đinh Tuấn	Giáp	18/12/92	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
15	1121060224	Đinh Văn	Huy	10/10/92	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện

16	1121060226	Nguyễn Văn	Huy	14/04/92	Nam	2.34	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
17	1121060231	Bùi	Khoa	03/08/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
18	1121060233	Đỗ Văn	Khuyến	24/11/93	Nam	2.80	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
19	1121060267	Hoàng Trọng	Quảng	23/08/93	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
20	1121060271	Phan Công	Quý	30/11/93	Nam	2.25	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
21	1121060278	Nguyễn Trần	Tâm	28/04/93	Nam	2.95	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
22	1121060281	Lý Văn	Thanh	30/09/93	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
23	1121060304	Mai Huy	Trọng	26/05/93	Nam	2.72	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
24	1121060305	Bùi Sĩ	Trường	17/03/93	Nam	2.67	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
25	1121060306	Đỗ Văn	Tuân	17/02/93	Nam	2.67	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
26	1121060315	Nguyễn Thanh	Tùng	09/03/93	Nam	2.24	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
27	1121060323	Vũ Nguyễn	Hòa	18/10/93	Nam	2.27	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56A	Cơ điện
28	1121010284	Lê Trọng	Tài	02/11/93	Nam	2.44	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
29	1121060007	Vũ Thế	Anh	03/03/93	Nam	2.15	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
30	1121060009	Dương Nguyên	Bằng	24/01/93	Nam	2.67	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
31	1121060012	Mai Minh	Cảnh	18/04/93	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
32	1121060032	Hoàng Văn	Đàm	19/08/93	Nam	2.72	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
33	1121060041	Đỗ Văn	Đức	26/10/93	Nam	2.79	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
34	1121060060	Nguyễn Văn	Hùng	15/10/93	Nam	2.51	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện

35	1121060096	Vũ Văn	Luân	15/12/92	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
36	1121060108	Bùi Thanh	Nam	15/06/93	Nam	2.28	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
37	1121060144	Ngô Đức	Thiện	01/02/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
38	1121060147	Phạm Đức	Thuận	15/08/93	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
39	1121060165	Nguyễn Như	Tuấn	16/09/93	Nam	2.35	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
40	1121060176	Bùi Văn	Vân	27/08/93	Nam	2.14	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
41	1121060190	Nguyễn Cao	Cường	30/03/92	Nam	2.18	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
42	1121060194	Vũ Thế	Duyệt	19/12/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
43	1121060216	Trần Văn	Hoàng	08/02/92	Nam	2.44	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
44	1121060255	Hoàng Xuân	Năng	15/03/93	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
45	1121060282	Lê Trung	Thành	18/09/93	Nam	2.96	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
46	1121060285	Nguyễn Văn	Thành	26/03/93	Nam	2.86	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
47	1121060294	Nguyễn Xuân	Thoan	26/09/93	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
48	1121060311	Trần Anh	Tuấn	25/10/92	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
49	1121060313	Đỗ Chí	Tùng	02/07/92	Nam	2.26	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện khí hoá	DCCDDK56B	Cơ điện
50	1021060061	Phạm Văn	Học	10/12/91	Nam	2.04	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT55	Cơ điện
51	1021060133	Đỗ Thị	Toan	29/08/92	Nữ	2.55	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT55	Cơ điện
52	1021060218	Nguyễn Văn	Trang	01/11/92	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT55	Cơ điện
53	1121060001	Bùi Tuấn	Anh	19/06/93	Nam	2.15	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT56	Cơ điện

54	1121060020	Trần Mạnh	Cường	05/02/93	Nam	2.21	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT56	Cơ điện
55	1121060029	Lê Thị Thùy	Dương	10/03/93	Nữ	2.79	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT56	Cơ điện
56	1121060065	Vũ Mạnh	Hùng	10/09/93	Nam	2.38	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT56	Cơ điện
57	1121060072	Trịnh Xuân	Huy	24/01/92	Nam	2.35	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT56	Cơ điện
58	1121060117	Trần Văn	Ninh	24/10/92	Nam	2.63	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT56	Cơ điện
59	1121060211	Phí Minh	Hiếu	15/02/93	Nam	2.38	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT56	Cơ điện
60	1121060213	Nhữ Đình	Hoàn	05/08/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT56	Cơ điện
61	1121060287	Nguyễn Văn	Thạo	28/07/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT56	Cơ điện
62	1121060289	Lê Mạnh	Thắng	14/12/93	Nam	2.48	Trung bình	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT56	Cơ điện
63	1121060195	Đỗ Dương	Đạt	04/05/93	Nam	2.66	Khá	Kỹ thuật điện, điện tử	Điện - Điện tử	DCCDDT56	Cơ điện
64	0921060012	Đoàn Minh	Dược	12/06/91	Nam	2.08	Trung bình	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT54	Cơ điện
65	1021060103	Nguyễn ích	Phúc	14/11/92	Nam	2.22	Trung bình	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT55	Cơ điện
66	1021060109	Hoàng Văn	Quân	03/02/92	Nam	2.21	Trung bình	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT55	Cơ điện
67	1121060018	Phan Văn	Công	16/03/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
68	1121060021	Vũ Mạnh	Cường	06/09/93	Nam	2.32	Trung bình	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
69	1121060049	Phạm Văn	Hiếu	28/08/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
70	1121060062	Tạc Văn	Hùng	16/02/93	Nam	2.80	Khá	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
71	1121060081	Nguyễn Huy	Khánh	16/04/91	Nam	2.79	Khá	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
72	1121060087	Lê Văn	Linh	12/10/92	Nam	2.34	Trung bình	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện

73	1121060089	Nguyễn Văn	Linh	05/01/91	Nam	2.22	Trung bình	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
74	1121060094	Nguyễn Duy	Luân	02/09/93	Nam	2.37	Trung bình	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
75	1121060159	Nguyễn Mạnh	Trường	17/10/93	Nam	2.17	Trung bình	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
76	1121060179	Nguyễn Văn	Vui	27/09/93	Nam	2.42	Trung bình	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
77	1121060183	Đặng Văn	Bách	23/10/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
78	1121060236	Nguyễn Thành	Lâm	03/01/84	Nam	2.72	Khá	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
79	1121060256	Phan Thị	Nga	14/03/93	Nữ	2.87	Khá	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
80	1121060263	Ngô Văn	Phú	31/12/92	Nam	2.28	Trung bình	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
81	1121060265	Bùi Mạnh	Quang	05/10/93	Nam	2.69	Khá	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
82	1121060055	Đặng Văn	Hùng	01/10/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật cơ khí	Máy và thiết bị mỏ	DCCDMT56	Cơ điện
83	1021060040	Bùi Anh	Đức	05/12/92	Nam	2.10	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD55	Cơ điện
84	1021060051	Trần Quốc	Hải	08/10/91	Nam	2.06	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD55	Cơ điện
85	1021060097	Lê Bá	Ngọc	12/07/92	Nam	2.04	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD55	Cơ điện
86	1121060004	Phạm Ngọc	Anh	02/05/93	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
87	1121060015	Chu Quang	Công	18/09/93	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
88	1121060016	Ngô Chí	Công	09/11/93	Nam	2.25	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
89	1121060019	Bùi Đăng	Cường	19/05/93	Nam	2.32	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
90	1121060024	Vũ Việt	Dũng	04/12/93	Nam	2.08	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
91	1121060056	Kiều Phi	Hùng	22/02/93	Nam	2.18	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện

92	1121060091	Bùi Sỹ	Long	25/07/93	Nam	2.78	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
93	1121060097	Tăng Thị	Lý	06/02/93	Nữ	2.87	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
94	1121060105	Phạm Văn	Minh	13/07/93	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
95	1121060107	Nguyễn Văn	Mịnh	14/07/93	Nam	2.06	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
96	1121060110	Đinh Văn	Nam	17/06/92	Nam	2.22	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
97	1121060114	Trần Tuấn	Ngọc	28/08/93	Nam	2.68	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
98	1121060115	Vũ Văn	Nguyên	14/12/93	Nam	2.06	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
99	1121060136	Nguyễn Chí	Thanh	02/04/93	Nam	2.61	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
100	1121060153	Phan Văn	Trí	05/05/93	Nam	2.35	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
101	1121060171	Trần Văn	Tùng	20/08/93	Nam	2.71	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
102	1121060192	Nguyễn Mạnh	Dũng	13/10/93	Nam	2.19	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
103	1121060205	Trần Quốc	Hà	02/01/92	Nam	2.34	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
104	1121060212	Nguyễn Thị	Hoài	11/06/93	Nữ	3.09	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
105	1121060219	Lê Huy	Hùng	07/08/93	Nam	2.53	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
106	1121060220	Lê Quốc	Hùng	10/04/93	Nam	2.31	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
107	1121060234	Hồ Văn	Kiên	10/06/93	Nam	2.07	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
108	1121060237	Vũ Bá	Lâm	06/05/93	Nam	2.75	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
109	1121060277	Lê Xuân	Suốt	05/04/93	Nam	2.53	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
110	1121060284	Nguyễn Đức	Thành	19/09/92	Nam	2.10	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện

130	1121060170	Phạm Văn	Tùng	13/09/93	Nam	2.72	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
131	1121060175	Vũ Đức	Văn	20/06/93	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
132	1121060185	Hồ Quốc	Biểu	04/06/93	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
133	1121060191	Nguyễn Đan	Cường	17/03/93	Nam	2.71	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
134	1121060215	Nguyễn Xuân	Hoàng	06/07/93	Nam	2.66	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
135	1121060228	Trần Hữu	Hưng	11/08/92	Nam	2.67	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
136	1121060230	Phạm Duy	Khánh	24/06/92	Nam	2.19	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
137	1121060239	Hoàng Thế	Linh	20/03/93	Nam	2.54	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
138	1121060257	Nguyễn Minh	Nghiêu	10/05/92	Nam	2.71	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
139	1121060326	Phạm Văn	Duy	28/09/93	Nam	2.08	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
140	1121060328	Vũ Văn	Vĩnh	22/05/93	Nam	2.37	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
141	1121060026	Ngô Minh	Duy	21/09/93	Nam	2.19	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
142	1121060059	Nguyễn Văn	Hùng	03/02/93	Nam	2.53	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
143	1121011006	Lê Quý Thiên	Ân	28/03/93	Nam	2.69	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
144	1121011007	Dương Thái	Bảo	01/05/93	Nam	2.61	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
145	1121011010	Lê	Diệp	20/09/93	Nữ	2.74	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
146	1121011011	Đặng Văn	Duân	30/03/93	Nam	2.08	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
147	1121011017	Nguyễn Trọng	Đông	27/12/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
148	1121011018	Nguyễn Trung	Đối	20/08/92	Nam	2.71	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện

111	1121060298	Vũ Quang	Thúy	11/02/93	Nam	2.88	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
112	1121060307	Bùi Anh	Tuấn	16/11/93	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
113	1121060319	Trần Quang	Văn	02/08/93	Nam	2.44	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
114	1121060321	Nguyễn Trung	Xuân	01/07/93	Nam	2.28	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
115	1121060264	Nguyễn Đình	Phương	02/05/91	Nam	2.79	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
116	1121040315	Phạm Ngọc	Việt	12/12/93	Nam	2.07	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
117	1121060293	Vũ Trí	Thịnh	20/03/93	Nam	2.45	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56A	Cơ điện
118	1121030198	Hoàng Minh	Tuấn	09/09/93	Nam	2.50	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
119	1121060046	Nguyễn Hữu	Hiệp	13/08/93	Nam	2.18	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
120	1121060057	Nguyễn Danh	Hùng	03/12/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
121	1121060095	Phạm Thành	Luân	12/04/93	Nam	2.26	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
122	1121060100	Lê Khắc	Mạnh	31/12/93	Nam	2.51	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
123	1121060106	Trần Dương	Minh	30/11/93	Nam	2.61	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
124	1121060118	Ngô Văn	Quang	04/03/93	Nam	2.33	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
125	1121060122	Lưu Ngọc	Sơn	19/11/93	Nam	2.49	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
126	1121060137	Nguyễn Duy	Thanh	02/08/93	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
127	1121060150	Vũ Văn	Thưởng	02/10/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
128	1121060152	Đoàn Quốc	Toản	15/10/93	Nam	2.31	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện
129	1121060164	Nguyễn Minh	Tuấn	19/09/93	Nam	2.40	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56B	Cơ điện

168	1121011102	Nguyễn Anh	Tuấn	07/10/91	Nam	2.25	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
169	0921050061	Phan Văn	Thanh	10/09/91	Nam	2.30	Trung bình	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC54	Công nghệ thông tin
170	1021050036	Đỗ Thị	Hằng	14/09/92	Nữ	2.83	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC55	Công nghệ thông tin
171	1021050057	Nguyễn Văn	Lĩnh	20/11/90	Nam	2.58	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC55	Công nghệ thông tin
172	1021050080	Nguyễn Thị	Quỳnh	10/10/91	Nữ	3.15	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC55	Công nghệ thông tin
173	1121050006	Lê Thị	ánh	03/02/92	Nữ	2.70	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
174	1121050014	Đào Xuân	Dũng	06/11/93	Nam	2.58	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
175	1121050036	Phan Thanh	Hải	13/06/93	Nam	2.46	Trung bình	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
176	1121050063	Đào Văn	Mạnh	18/02/93	Nam	3.13	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
177	1121050074	Tạ Nguyễn	Phú	02/01/93	Nam	2.40	Trung bình	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
178	1121050095	Nguyễn Thị	Thắm	01/10/93	Nữ	2.99	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
179	1121050180	Trần Văn	Điệp	14/04/93	Nam	2.40	Trung bình	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
180	1121050185	Dương Thị Thu	Hà	15/05/93	Nữ	2.93	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
181	1121050186	Phạm Thu	Hà	12/03/93	Nữ	3.20	Giỏi	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
182	1121050191	Đinh Thị	Hải	08/02/93	Nữ	2.40	Trung bình	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
183	1121050215	Phạm Thị	Hồng	13/02/93	Nữ	3.05	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
184	1121050227	Bùi Thị Mai	Hương	20/09/93	Nữ	2.86	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
185	1121050261	Phùng Tố	Nga	11/06/92	Nữ	3.08	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
186	1121050274	Nguyễn Thị	Nhàn	06/01/92	Nữ	2.90	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin

149	1121011021	Nguyễn Thị	Hằng	22/06/93	Nữ	2.94	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
150	1121011024	Trịnh Thị	Hoa	09/01/93	Nữ	2.62	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
151	1121011028	Vũ Mạnh	Hùng	05/10/93	Nam	2.28	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
152	1121011036	Đào Gia	Kỳ	01/11/93	Nam	2.21	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
153	1121011039	Ngô Xuân	Lộc	29/06/93	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
154	1121011042	Hà Hải	Nam	05/06/93	Nam	2.67	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
155	1121011043	Nguyễn Hoàng	Nam	15/06/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
156	1121011054	Phạm Đức	Tài	17/11/93	Nam	2.22	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
157	1121011061	Lê Minh	Thuận	28/02/89	Nam	2.66	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
158	1121011064	Trần Thị	Tình	19/09/93	Nữ	2.54	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
159	1121011065	Nguyễn Sông	Toàn	02/05/93	Nam	2.68	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
160	1121011070	Vũ Gia	Trường	03/11/92	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
161	1121011078	Huỳnh Văn	Việt	30/11/93	Nam	3.37	Giỏi	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
162	1121011080	Nguyễn Đình	Bằng	29/04/92	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
163	1121011086	Nguyễn Sỹ	Dũng	07/10/92	Nam	2.45	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
164	1121011091	Ngô Trí	Nguyên	15/01/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
165	1121011058	Cao Đình	Thắng	15/07/93	Nam	2.32	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
166	1121011020	Phạm Trung	Giang	01/10/92	Nam	2.28	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện
167	1121011056	Đào Xuân	Thái	30/05/93	Nam	2.17	Trung bình	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tự động hoá	DCCDTD56VT	Cơ điện

187	1121050280	Phạm Thị Yến	Nụ	22/01/93	Nữ	3.02	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
188	1121050297	Nguyễn Sinh	Thái	23/11/93	Nam	2.49	Trung bình	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
189	1121050316	Nguyễn Thủy	Tiên	28/06/93	Nữ	3.11	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
190	1121050323	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	16/12/93	Nữ	2.90	Khá	Công nghệ thông tin	Tin địa chất	DCCTDC56	Công nghệ thông tin
191	0921050183	Phạm Văn	Khải	08/02/90	Nam	2.51	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT54	Công nghệ thông tin
192	0921050231	Lê Thanh	Vũ	15/05/91	Nam	2.36	Trung bình	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT54	Công nghệ thông tin
193	0921050237	Trần Thanh	Tùng	18/08/91	Nam	2.08	Trung bình	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT54	Công nghệ thông tin
194	1021050294	Nguyễn Thị	Mùi	17/02/91	Nữ	2.67	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT55	Công nghệ thông tin
195	1021050297	Nguyễn Thị	Huế	02/04/92	Nữ	2.33	Trung bình	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT55	Công nghệ thông tin
196	1121050005	Vũ Thị Vân	Anh	01/04/93	Nữ	3.04	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
197	1121050056	Nguyễn Thị Khánh	Linh	27/09/93	Nữ	3.27	Giỏi	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
198	1121050142	Lê Thị Kim	Anh	24/08/93	Nữ	2.82	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
199	1121050146	Nguyễn Thị Vân	Anh	10/02/93	Nữ	2.61	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
200	1121050166	Nguyễn Thị	Dung	12/06/93	Nữ	2.75	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
201	1121050167	Nguyễn Thị	Dung	07/09/93	Nữ	2.59	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
202	1121050198	Nguyễn Thị	Hằng	21/07/93	Nữ	2.70	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
203	1121050209	Phạm Văn	Hoàn	11/05/93	Nam	2.70	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
204	1121050214	Nguyễn Thị	Hồng	01/06/93	Nữ	2.99	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
205	1121050216	Nguyễn Thị	Huế	17/08/93	Nữ	2.73	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin

206	1121050233	Nguyễn Văn	Khôi	05/02/93	Nam	2.93	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
207	1121050238	Bùi Thị Khánh	Linh	16/10/93	Nữ	3.11	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
208	1121050239	Đoàn Thị	Linh	12/09/93	Nữ	2.80	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
209	1121050259	Lê Thị	Nga	12/02/93	Nữ	2.64	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
210	1121050262	Tống Thị	Nga	30/09/93	Nữ	2.89	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
211	1121050266	Dương Thị	Ngọc	02/05/92	Nữ	2.62	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
212	1121050267	Hoàng Thị	Ngọc	29/03/92	Nữ	2.73	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
213	1121050277	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	05/09/93	Nữ	2.81	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
214	1121050279	Đinh Thị Hằng	Ninh	06/01/93	Nữ	2.74	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
215	1121050289	Nguyễn Thị	Quyên	06/09/93	Nữ	2.95	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
216	1121050294	Bùi Thị	Tâm	15/10/93	Nữ	2.55	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
217	1121050302	Phạm Thị	Thảo	10/01/93	Nữ	3.08	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
218	1121050314	Bùi Thị Hoài	Thương	11/06/93	Nữ	3.10	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
219	1121050324	Nguyễn Thị Thu	Trang	02/03/93	Nữ	3.25	Giỏi	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
220	1121050339	Phạm Thị	Tươi	26/08/93	Nữ	2.55	Khá	Công nghệ thông tin	Tin kinh tế	DCCTKT56	Công nghệ thông tin
221	1021050003	Phạm Việt	Anh	11/09/90	Nam	2.63	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM55	Công nghệ thông tin
222	1121050024	Chu Thành	Đạt	22/10/93	Nam	2.33	Trung bình	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
223	1121050047	Đinh Văn	Hùng	29/06/91	Nam	2.61	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
224	1121050049	Trần Thị	Hường	07/01/93	Nữ	2.71	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin

225	1121050050	Trần Văn	Hữu	18/01/93	Nam	2.61	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
226	1121050066	Mạc Văn	Mỹ	20/09/92	Nam	2.73	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
227	1121050071	Dương Thị	Nhương	16/09/93	Nữ	2.99	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
228	1121050090	Nguyễn Chí	Thanh	08/01/93	Nam	2.61	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
229	1121050092	Trần Văn	Thành	11/03/93	Nam	2.80	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
230	1121050103	Phạm Văn	Thực	02/09/92	Nam	2.74	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
231	1121050145	Nguyễn Huy	Anh	29/12/92	Nam	2.66	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
232	1121050199	Phạm Thị	Hằng	27/10/92	Nữ	3.01	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
233	1121050218	Nguyễn Thị Thanh	Huệ	22/03/93	Nữ	3.10	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
234	1121050226	Vũ Thị	Huyền	23/10/92	Nữ	2.85	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
235	1121050228	Nguyễn Thanh	Hương	02/02/93	Nữ	2.83	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
236	1121050245	Lê Thị	Liên	13/07/93	Nữ	2.91	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
237	1121050252	Trần Thị	Ly	01/09/93	Nữ	3.41	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
238	1121050278	Phạm Thị	Nhung	26/05/93	Nữ	3.05	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
239	1121050292	Lê Thị	Quỳnh	09/12/92	Nữ	2.80	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
240	1121050299	Đỗ Viết	Thanh	05/01/93	Nam	3.28	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
241	1121050300	Nguyễn Hoài	Thanh	06/02/93	Nữ	2.75	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
242	1121050333	Hoàng Thanh	Tùng	19/10/93	Nam	2.73	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
243	1121050344	Nguyễn Quang	Vũ	20/05/93	Nam	2.57	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin

244	1121050025	Lê Minh	Đạt	25/11/93	Nam	3.06	Khá	Công nghệ thông tin	Mạng máy tính	DCCTMM56	Công nghệ thông tin
245	1021050071	Nguyễn Thị	Nhàn	03/02/91	Nữ	2.57	Khá	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO55	Công nghệ thông tin
246	1121050019	Ngô Thị	Duyên	29/10/93	Nữ	2.61	Khá	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
247	1121050023	Nguyễn Hữu	Đáng	03/03/93	Nam	2.16	Trung bình	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
248	1121050028	Nguyễn Thị	Dung	30/09/93	Nữ	2.82	Khá	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
249	1121050038	Trần Thị	Hằng	17/09/93	Nữ	3.17	Khá	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
250	1121050069	Nguyễn Thị	Nguyệt	08/08/93	Nữ	3.49	Giỏi	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
251	1121050083	Hoàng Văn	Sáng	04/07/93	Nam	2.61	Khá	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
252	1121050108	Trần Thị	Toan	26/02/92	Nữ	3.34	Giỏi	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
253	1121050109	Bùi Doãn	Toàn	13/07/93	Nam	2.71	Khá	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
254	1121050116	Phạm Công	Trường	13/03/93	Nam	2.66	Khá	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
255	1121050158	Nguyễn Thị	Chi	25/11/93	Nữ	3.23	Giỏi	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
256	1121050165	Nguyễn Văn	Du	24/01/93	Nam	2.60	Khá	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
257	1121050196	Đoàn Thị	Hằng	24/06/93	Nữ	3.27	Giỏi	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
258	1121050213	Nguyễn Thị	Hồng	05/03/93	Nữ	2.58	Khá	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
259	1121050272	Trương Trung	Ngọc	11/03/93	Nam	2.61	Khá	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
260	1121050295	Kiều Minh	Tâm	24/07/93	Nam	2.55	Khá	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
261	1121050320	Trần Thị Thanh	Tình	17/08/93	Nữ	3.23	Giỏi	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin
262	1121050342	Nguyễn Thị Hồng	Vân	15/10/91	Nữ	3.12	Khá	Công nghệ thông tin	Tin học mỏ	DCCTMO56	Công nghệ thông tin

263	1021050226	Nguyễn Duy	Việt	08/04/92	Nam	2.67	Khá	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	DCCTPM55	Công nghệ thông tin
264	1021050241	Nguyễn Thị Mai	Anh	24/08/92	Nữ	2.62	Khá	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	DCCTPM55	Công nghệ thông tin
265	1021050283	Nguyễn Văn	Quân	07/07/92	Nam	3.09	Khá	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	DCCTPM55	Công nghệ thông tin
266	1021050328	Đào Khắc	Tuấn	22/07/92	Nam	2.66	Khá	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	DCCTPM55	Công nghệ thông tin
267	1121050088	Khuất Duy	Tân	08/04/93	Nam	2.63	Khá	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	DCCTPM56	Công nghệ thông tin
268	1121050120	Phạm Anh	Tú	20/08/93	Nam	2.37	Trung bình	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	DCCTPM56	Công nghệ thông tin
269	1121050169	Lê Chí	Dũng	12/08/93	Nam	2.66	Khá	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	DCCTPM56	Công nghệ thông tin
270	1121050208	Phạm Huy	Hoàn	25/05/93	Nam	2.84	Khá	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	DCCTPM56	Công nghệ thông tin
271	1121050256	Phạm Thị	My	10/09/93	Nữ	3.07	Khá	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	DCCTPM56	Công nghệ thông tin
272	1121050283	Phạm Thị	Phượng	17/04/93	Nữ	3.44	Giỏi	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	DCCTPM56	Công nghệ thông tin
273	1121050327	Tô Quang	Trung	01/10/92	Nam	2.88	Khá	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	DCCTPM56	Công nghệ thông tin
274	1121050330	Phạm Văn	Tuấn	23/12/93	Nam	2.72	Khá	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	DCCTPM56	Công nghệ thông tin
275	0821030217	Đào Văn	Đức	14/03/90	Nam	2.66	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD55	Công nghệ thông tin
276	1121050034	Nguyễn Trường	Giang	28/08/93	Nam	2.62	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
277	1121050035	Nguyễn Thị	Hà	17/11/93	Nữ	2.59	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
278	1121050044	Nguyễn Tiến	Hòa	28/02/93	Nam	2.70	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
279	1121050046	Nguyễn Thị	Hồi	14/05/93	Nữ	3.22	Giỏi	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
280	1121050058	Bùi Thị	Loan	15/08/93	Nữ	3.14	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
281	1121050087	Đỗ Thị	Tân	26/11/92	Nữ	2.58	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin

282	1121050100	Bùi Thị	Thu	13/01/93	Nữ	2.77	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
283	1121050111	Trần Quốc	Toản	31/08/92	Nam	2.88	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
284	1121050141	Lê Thị	Anh	09/11/93	Nữ	3.04	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
285	1121050154	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	12/11/93	Nữ	2.97	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
286	1121050182	Nguyễn Văn	Đức	15/04/93	Nam	2.67	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
287	1121050232	Trần Thị Việt	Hương	11/10/93	Nữ	3.14	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
288	1121050234	Nguyễn Bích	Khuyên	26/12/93	Nữ	2.92	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
289	1121050287	Dương Thị	Quế	21/04/93	Nữ	2.89	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
290	1121050312	Đoàn Thị	Thư	05/02/93	Nữ	3.10	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
291	1121050341	Nguyễn Thị	Vân	03/03/93	Nữ	2.87	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
292	1121050345	Phạm Thị	Xoan	06/01/93	Nữ	2.74	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
293	1121050346	Bùi Thị	Yên	27/11/93	Nữ	2.99	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
294	1121050350	Hoàng Thị	Hương	21/07/93	Nữ	2.84	Khá	Công nghệ thông tin	Tin trắc địa	DCCTTD56	Công nghệ thông tin
295	1021020132	Nguyễn Văn	Hưng	12/08/91	Nam	2.11	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT55A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
296	1021020204	Nguyễn Việt	Phương	13/01/92	Nam	2.53	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT55A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
297	1021020242	Hồ Văn	Thắng	10/07/91	Nam	2.21	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT55A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
298	1021020060	Nguyễn Sĩ	Đạt	11/10/92	Nam	2.05	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT55B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
299	1021020062	Phan Văn	Đạt	12/03/91	Nam	2.21	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT55B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
300	1021020142	Đồng Thế	Khiêm	07/08/92	Nam	2.36	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT55B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất

301	1021020463	Đặng Văn	Kiên	10/08/92	Nam	2.25	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT55B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
302	1021020501	Trịnh Minh	Quý	23/10/92	Nam	2.20	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT55B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
303	1021020537	Trần Huy	Hoàng	15/07/91	Nam	2.50	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT55B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
304	1121020027	Nguyễn Khắc	Du	15/02/92	Nam	2.49	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
305	1121020038	Nguyễn Văn	Đan	26/10/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
306	1121020071	Nguyễn Đình	Hiếu	19/02/93	Nam	2,62	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
307	1121020087	Vũ Quốc	Hùng	12/11/93	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
308	1121020107	Nguyễn Văn	Linh	02/03/93	Nam	2.34	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
309	1121020129	Nguyễn Văn	Nam	14/12/93	Nam	2.65	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
310	1121020146	Nguyễn Anh	Pháp	15/02/93	Nam	2.68	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
311	1121020148	Nguyễn Nam	Phong	12/09/93	Nam	2.86	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
312	1121020198	Trần Văn	Tiến	28/09/92	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
313	1121020199	Trần Văn	Toán	10/01/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
314	1121020206	Nguyễn Xuân	Trường	13/05/93	Nam	2.54	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
315	1121020245	Hoàng Văn	Chung	05/04/93	Nam	2.52	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
316	1121020253	Đoàn Thị Hồng	Diệu	17/08/93	Nữ	3.00	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
317	1121020265	Nguyễn Văn	Điệp	23/08/91	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
318	1121020271	Tống Trường	Giang	19/05/93	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
319	1121020301	Vũ Bá	Khiêm	04/07/92	Nam	2.54	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất

320	1121020308	Cù Văn	Mạnh	19/01/93	Nam	2.67	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
321	1121020339	Đinh Thị Như	Quỳnh	09/10/93	Nữ	2.84	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
322	1121020345	Nguyễn Trọng	Tài	16/05/92	Nam	3.36	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
323	1121020351	Nguyễn Hữu	Tấn	01/10/90	Nam	2.39	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
324	1121020364	Nguyễn Ngọc	Thuấn	30/12/92	Nam	3.15	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
325	1121020377	Nguyễn Thị	Toan	30/08/93	Nữ	2.95	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
326	1121020389	Ngô Minh	Tú	26/10/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
327	1121050055	Đinh Đức	Lâm	28/03/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
328	1121020004	Nguyễn Hồng	Anh	27/03/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
329	1121020037	Trần Văn	Đảm	20/04/93	Nam	2.54	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
330	1121020053	Trần Văn	Giang	11/05/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
331	1121020056	Nguyễn Thị	Hà	28/06/93	Nữ	3.20	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
332	1121020067	Ngô Huy	Hậu	28/06/93	Nam	3.31	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
333	1121020108	Trần Thị Mỹ	Linh	15/10/93	Nữ	3.05	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
334	1121020109	Bùi Mạnh	Long	12/12/93	Nam	2.40	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
335	1121020114	Vũ Viết	Luận	02/10/93	Nam	2.69	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
336	1121020134	Trần Thị	Ngân	09/03/93	Nữ	3.07	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
337	1121020149	Đinh Xuân	Phúc	14/06/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
338	1121020159	Nguyễn Trọng	Quý	10/08/93	Nam	2.47	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất

339	1121020182	Hoàng Văn	Thành	25/01/93	Nam	2.78	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
340	1121020214	Lê Anh	Tuấn	20/11/93	Nam	2.91	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
341	1121020237	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	04/12/93	Nữ	3.37	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
342	1121020240	Nguyễn Xuân	Bình	11/08/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
343	1121020246	Phạm Văn	Công	20/12/93	Nam	3.17	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
344	1121020282	Nguyễn Văn	Hiếu	27/03/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
345	1121020297	Đỗ Duy	Khang	10/09/93	Nam	2.82	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
346	1121020303	Ngô Thị	Liên	13/02/93	Nữ	3.50	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
347	1121020305	Hoàng Hữu	Long	29/06/93	Nam	3.43	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
348	1121020310	Nguyễn Viết	Mạnh	26/11/93	Nam	2.47	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
349	1121020318	Nguyễn Hoài	Nam	14/07/93	Nam	2.53	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
350	1121020379	Nguyễn Thanh	Trúc	09/03/93	Nam	2.83	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
351	1121020380	Phạm Thành	Trung	24/06/93	Nam	2.21	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
352	1121020414	Trần Quốc	Huy	16/06/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
353	1121080027	Đào Đình	Vinh	08/01/93	Nam	2.22	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
354	1121020091	Bạch Thế	Hưng	29/09/93	Nam	2.70	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
355	1121020350	Lê Sỹ	Tân	21/02/92	Nam	2.69	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	DCDCCT56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
356	0921020110	Nguyễn Văn	Quân	23/02/91	Nam	2.10	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_54B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
357	1021020029	Nguyễn Hữu	Công	21/07/88	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_55A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất

358	1021020082	Trần Văn	Giang	06/02/92	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_55A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
359	1021020119	Hồ Văn	Hùng	26/07/92	Nam	2.04	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_55A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
360	1021020199	Trần Đình	Phúc	04/08/92	Nam	2.63	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_55B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
361	1021020202	Nguyễn Đình	Phương	20/10/92	Nam	2.84	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_55B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
362	1021020536	Hoàng Đình	Tuân	12/07/91	Nam	2.96	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_55B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
363	1121020001	Dương Tuấn	Anh	14/08/93	Nam	2.74	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
364	1121020009	Nguyễn Công	Bằng	28/07/93	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
365	1121020014	Trần Đức	Chung	15/01/93	Nam	3.28	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
366	1121020026	Đỗ Quốc	Doanh	04/03/93	Nam	3.23	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
367	1121020041	Nguyễn Văn	Đạt	27/08/93	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
368	1121020059	Bùi Đức	Hải	13/12/93	Nam	2.68	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
369	1121020065	Lại Thị	Hằng	22/05/93	Nữ	3.04	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
370	1121020082	Ngô Việt	Hồng	24/08/93	Nam	2.42	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
371	1121020088	Vũ Văn	Hùng	19/08/93	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
372	1121020101	Hà Thị	Lan	02/02/92	Nữ	3.28	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
373	1121020120	Nguyễn Văn	Mạnh	06/02/91	Nam	2.63	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
374	1121020133	Lê Thị	Ngát	04/07/93	Nữ	2.96	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
375	1121020164	Phạm Thị	Sắc	05/08/92	Nữ	3.33	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
376	1121020193	Phạm Văn	Thuật	20/09/93	Nam	2.36	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất

377	1121020201	Nguyễn Ngọc	Trinh	25/02/93	Nam	2.66	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
378	1121020209	Trịnh	Tú	25/04/92	Nam	2.75	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
379	1121020218	Tạ Hà	Tùng	08/08/93	Nam	2.48	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
380	1121020220	Dương Lê	Tuyển	17/10/93	Nam	2.46	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
381	1121020226	Hồ Văn	Vũ	22/09/93	Nam	2.62	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
382	1121020229	Nguyễn Đình	Công	26/08/93	Nam	2.71	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
383	1121020230	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	24/11/93	Nữ	3.62	Xuất sắc	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
384	1121020275	Nguyễn Thị	Hải	10/01/93	Nữ	2.91	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
385	1121020279	Hồ Thị	Hiền	07/06/93	Nữ	2.74	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
386	1121020294	Lý Văn	Huỳnh	30/03/93	Nam	2.66	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
387	1121020296	Nguyễn Hữu	Khải	13/11/92	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
388	1121020320	Trần Hải	Nam	10/11/92	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
389	1124010119	Đinh Việt	Hùng	07/10/93	Nam	2.24	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
390	1121020105	Hoàng Khánh	Linh	23/09/92	Nam	2.62	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
391	1121020382	Vũ Văn	Trung	28/03/93	Nam	2.20	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
392	1121020392	Phạm Nguyễn	Tuấn	20/11/86	Nam	3.12	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
393	1121020032	Phạm Văn	Duy	22/08/92	Nam	3.14	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
394	1121020054	Biện Thị	Hà	13/11/93	Nữ	3.01	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
395	1121020057	Trịnh Thái	Hà	02/05/93	Nam	2.90	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất

396	1121020135	Nguyễn Thị Ngọc	Ngần	22/02/93	Nữ	2.93	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
397	1121020147	Nguyễn Văn	Phó	20/10/93	Nam	2.97	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
398	1121020175	Hoàng Thị	Tâm	21/04/93	Nữ	2.83	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
399	1121020200	Nguyễn Thị Huyền	Trang	10/01/93	Nữ	2.70	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
400	1121020243	Phạm Thị	Chi	28/11/93	Nữ	3.37	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
401	1121020273	Lê Văn	Hà	05/07/93	Nam	3.00	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
402	1121020287	Nguyễn Thị	Hồng	20/04/93	Nữ	3.32	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
403	1121020293	Đặng Thị Thanh	Huyền	07/10/92	Nữ	3.25	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
404	1121020312	Bùi Thị	Mến	21/08/93	Nữ	3.18	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
405	1121020322	Nguyễn Thị	Ngà	05/10/91	Nữ	2.66	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
406	1121020326	Phạm Văn	Nguyên	05/09/92	Nam	2.25	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
407	1121040412	Trần Khắc	Thắng	15/02/92	Nam	2.80	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất	DCDCDC_56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
408	1021020114	Nguyễn Đình	Hồng	16/03/92	Nam	2.54	Khá	Kỹ thuật môi trường	Địa sinh thái - Công nghệ môi trường	DCDCDS55	Môi trường
409	1021020290	Hồ Trọng	Tuấn	27/08/92	Nam	2.62	Khá	Kỹ thuật môi trường	Địa sinh thái - Công nghệ môi trường	DCDCDS55	Môi trường
410	1021020128	Lê Xuân	Huỳnh	01/05/92	Nam	2.20	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK55	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
411	1021020222	Nguyễn Văn	Sáng	08/10/92	Nam	2.33	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK55	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
412	1121020008	Đặng Đức	Bảo	29/03/93	Nam	2.79	Khá	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
413	1121020066	Lê Thị	Hằng	16/07/93	Nữ	2.92	Khá	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
414	1121020078	Phạm Đức	Hoàng	13/08/93	Nam	2.29	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất

415	1121020138	Tô Thị	Ngoan	22/07/93	Nữ	2.61	Khá	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
416	1121020141	Trương Văn	Ngọc	30/09/93	Nam	2.96	Khá	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
417	1121020145	Vũ Hồng	Nhung	30/08/92	Nữ	2.86	Khá	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
418	1121020169	Nguyễn Danh	Sơn	27/09/93	Nam	2.43	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
419	1121020177	Nguyễn Thị	Tân	30/08/93	Nữ	3.16	Khá	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
420	1121020217	Đào Duy	Tùng	12/09/93	Nam	2.34	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
421	1121020263	Nguyễn Tuấn	Đạt	13/06/93	Nam	2.63	Khá	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
422	1121020347	Trần Văn	Tạo	23/09/93	Nam	2.66	Khá	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
423	1121020361	Cao Văn	Thặng	24/12/93	Nam	2.65	Khá	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
424	1121020401	Nguyễn Thế	Vinh	26/06/93	Nam	3.17	Khá	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
425	1121020074	Phạm Thị	Hoa	06/09/92	Nữ	2.90	Khá	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
426	1121020192	Lương Thị	Thu	14/11/93	Nữ	2.95	Khá	Kỹ thuật địa chất	Nguyên liệu khoáng	DCDCNK56	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
427	1021020189	Nguyễn Văn	Nhã	18/03/92	Nam	2.28	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV55	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
428	1021020249	Lê Gia	Thịnh	17/08/91	Nam	2.22	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV55	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
429	1021020435	Nguyễn Bá	Hiển	18/01/92	Nam	2.15	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV55	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
430	1121020029	Nguyễn Quang	Dũng	25/05/93	Nam	2.20	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
431	1121020031	Nguyễn Đức	Duy	11/12/93	Nam	2.85	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
432	1121020039	Đỗ Tiến	Đạt	10/07/93	Nam	2.32	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
433	1121020051	Nguyễn Minh	Đức	27/04/93	Nam	2.33	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất

434	1121020103	Đoàn Văn	Linh	16/06/93	Nam	2.53	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
435	1121020115	Trần Khắc	Luyện	21/05/93	Nam	2.23	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
436	1121020127	Tào Tuệ	Minh	23/10/93	Nữ	3.12	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
437	1121020140	Trần Anh	Ngọc	02/06/91	Nam	2.20	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
438	1121020144	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	27/08/93	Nữ	3.01	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
439	1121020156	Vũ Minh	Quốc	26/02/93	Nam	3.12	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
440	1121020176	Ma Đình	Tân	22/08/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
441	1121020205	Nguyễn Hồng	Trương	23/11/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
442	1121020225	Ngô Đức	Văn	20/07/93	Nam	2.26	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
443	1121020256	Đỗ Ngọc	Duy	11/12/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
444	1121020284	Nguyễn Công	Hòa	09/12/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
445	1121020307	Nguyễn Đăng	Lợi	01/06/92	Nam	2.09	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
446	1121020309	Nguyễn Hữu	Mạnh	10/05/93	Nam	2.10	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
447	1121020315	Đỗ Quý	Mười	22/07/93	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
448	1121020341	Nguyễn Đình	Sắc	24/03/90	Nam	2.12	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
449	1121020349	Nguyễn Thị	Tâm	05/10/93	Nữ	3.26	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
450	1121020365	Nguyễn Thị	Thủy	05/01/93	Nữ	2.69	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
451	1121020378	Nguyễn Thị Thùy	Trang	15/11/92	Nữ	2.94	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
452	1121020398	Trịnh Khắc	Tường	03/04/93	Nam	2.82	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56A	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất

453	1121020042	Trần Công	Đạt	26/11/93	Nam	2.40	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
454	1121020086	Phan Mạnh	Hùng	24/01/92	Nam	2.32	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
455	1121020104	Đỗ Thị Phương	Linh	10/10/93	Nữ	2.54	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
456	1121020125	Nguyễn Văn	Minh	03/12/92	Nam	2.63	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
457	1121020158	Hoàng Anh	Quý	10/07/93	Nam	2.90	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
458	1121020187	Nguyễn Văn	Thắng	10/04/93	Nam	2.71	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
459	1121020302	Phạm Ngọc	Khuê	24/02/93	Nam	2.67	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
460	1121020331	Đỗ Quang	Phục	30/12/93	Nam	2.84	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
461	1121020342	Đỗ Văn	Sơn	16/05/93	Nam	2.42	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
462	1121020354	Nguyễn Việt	Thanh	18/10/92	Nam	2.05	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
463	1121020366	Nguyễn Thị Thu	Thủy	20/01/93	Nữ	3.36	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
464	1121020375	Nguyễn Văn	Tín	11/10/93	Nam	2.98	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất thủy văn - Địa chất công trình	DCDCTV56B	Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
465	1021010168	Vũ Thị Thu	Huyền	26/05/91	Nữ	2.43	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC55	Dầu khí
466	1021020309	Đặng Ngọc	Vinh	21/11/92	Nam	2.40	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC55	Dầu khí
467	1121010039	Nguyễn Khắc	Chương	15/03/93	Nam	2.42	Trung bình	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
468	1121010089	Nguyễn Duy	Đức	02/03/93	Nam	3.04	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
469	1121010096	Phan Duy	Đức	05/08/93	Nam	2.77	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
470	1121010121	Lê Song	Hào	10/11/92	Nam	2.86	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
471	1121010147	Nguyễn Đức	Hoàng	25/01/93	Nam	2.93	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí

472	1121010164	Đỗ Đức	Huy	13/08/93	Nam	2.93	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
473	1121010173	Lâm Quang	Hưng	30/06/93	Nam	3.34	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
474	1121010178	Nguyễn Thị	Hương	24/02/93	Nữ	3.68	Xuất sắc	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
475	1121010180	Phạm Thu	Hường	26/03/93	Nữ	3.35	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
476	1121010200	Nguyễn Hồng	Lâm	16/07/93	Nam	2.94	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
477	1121010299	Phạm Văn	Thanh	23/04/93	Nam	3.23	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
478	1121010348	Vương Văn	Tiến	18/03/93	Nam	2.76	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
479	1121010361	Bùi Xuân	Tới	09/04/93	Nam	2.62	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
480	1121010393	Lương Ngọc	Tuyên	13/12/93	Nam	3.03	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
481	1121010396	Mai Thị	Tươi	21/03/93	Nữ	3.16	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
482	1121010398	Nguyễn Thị	Vân	04/01/93	Nữ	3.70	Xuất sắc	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
483	1121010404	Nguyễn Nhật Hàn	Vy	01/11/93	Nữ	3.25	Giỏi	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
484	1121010408	Nguyễn Thị	Yến	14/12/93	Nữ	3.10	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
485	1121020020	Bùi Tiến	Cường	22/08/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
486	1121020231	Nguyễn Ngọc	Khoa	19/12/93	Nam	2.82	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
487	1121020266	Nguyễn Văn	Đông	18/02/93	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
488	1121060048	Trần Xuân	Hiệp	01/11/93	Nam	2.94	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
489	1121060223	Vũ Quốc	Hùng	11/12/93	Nam	2.99	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí
490	1121010205	Bùi Thị Mỹ	Linh	03/07/92	Nữ	3.15	Khá	Kỹ thuật địa chất	Địa chất dầu khí	DCDKDC56	Dầu khí

491	1021010001	Hoàng Tiến	An	06/12/91	Nam	2.50	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV55	Dầu khí
492	1021010219	Vũ Văn	Mạnh	14/11/91	Nam	2.97	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV55	Dầu khí
493	1021010242	Chu Văn	Nghiêm	07/05/92	Nam	2.37	Trung bình	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV55	Dầu khí
494	1021010253	Phạm Viết	Nhiệm	20/01/91	Nam	2.81	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV55	Dầu khí
495	1021010322	Nguyễn Bá	Thắm	20/07/92	Nam	2.72	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV55	Dầu khí
496	1021010411	Phạm Văn	Việt	07/09/92	Nam	2.81	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV55	Dầu khí
497	1121010001	Đoàn Ngọc	Anh	08/09/93	Nữ	3.54	Giỏi	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
498	1121010035	Ngô Bá	Chủ	28/06/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
499	1121010041	Đinh Quý	Công	15/12/93	Nam	2.29	Trung bình	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
500	1121010043	Hoàng Kim	Cương	25/06/93	Nam	2.81	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
501	1121010055	Nguyễn Tiến	Dũng	14/04/93	Nam	3.17	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
502	1121010064	Nguyễn Thị Thu	Duyên	01/12/93	Nữ	2.64	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
503	1121010080	Trần Minh	Đạt	15/06/93	Nam	3.00	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
504	1121010095	Phạm Văn	Đức	27/01/93	Nam	2.98	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
505	1121010122	Phạm Văn	Hào	13/12/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
506	1121010136	Nguyễn Trọng	Hiếu	20/09/93	Nam	3.17	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
507	1121010138	Nguyễn Xuân	Hiếu	08/07/93	Nam	3.10	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
508	1121010140	Lưu Văn	Hiệu	28/10/93	Nam	2.85	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
509	1121010160	Nguyễn Văn	Hùng	15/02/93	Nam	2.98	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí

510	1121010169	Phạm Quang	Huy	05/05/93	Nam	2.76	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
511	1121010198	Khổng Hữu	Lâm	14/02/93	Nam	3.20	Giỏi	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
512	1121010202	Đoàn Thảo	Liên	27/02/93	Nữ	3.12	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
513	1121010203	Nguyễn Thị Hồng	Liên	23/02/93	Nữ	3.32	Giỏi	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
514	1121010219	Chu Đức	Mạnh	09/04/93	Nam	3.11	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
515	1121010274	Hoàng Ngọc	Sơn	29/04/92	Nam	2.82	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
516	1121010306	Nguyễn Văn	Thành	12/03/93	Nam	3.11	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
517	1121010309	Đặng Minh	Thắng	20/04/93	Nam	3.02	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
518	1121010319	Vũ Văn	Thắng	25/06/93	Nam	2.80	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
519	1121010341	Bùi Minh	Tiến	08/04/93	Nam	3.31	Giỏi	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
520	1121010351	Nguyễn Doanh	Toại	04/10/93	Nam	2.61	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
521	1121010353	Trần Khánh	Toàn	06/06/92	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
522	1121010357	Nguyễn Quốc	Toàn	03/01/93	Nam	2.80	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
523	1121010406	Lê Thị	Yến	19/05/93	Nữ	2.57	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
524	1121010409	Nguyễn Thị	Yến	26/03/93	Nữ	3.28	Giỏi	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
525	1121010410	Nguyễn Tiến	Mạnh	30/11/93	Nam	3.00	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
526	1121030398	Nguyễn Cảnh	Thế	19/05/92	Nam	2.85	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
527	1124010297	Phạm Thanh	Tâm	22/12/93	Nữ	2.71	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí
528	1121050307	Nguyễn Xuân	Thịnh	03/08/93	Nam	2.79	Khá	Kỹ thuật Địa vật lý	Địa vật lý	DCDKDV56	Dầu khí

529	0921010391	Trần Khắc	Văn	05/02/91	Nam	2.54	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK54	Dầu khí
530	0920000063	Phạm Hồng	Luân	02/03/90	Nam	2.16	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK54VT	Dầu khí
531	1021010117	Đặng Thanh	Hải	28/04/92	Nam	3.02	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK55	Dầu khí
532	1021010331	Trần Mạnh	Thắng	08/11/92	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK55	Dầu khí
533	1021010370	Nguyễn Tá	Trung	08/01/92	Nam	2.54	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK55	Dầu khí
534	1021010426	Lương Văn	Mong	10/05/91	Nam	2.53	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK55	Dầu khí
535	1021011124	Đặng Tùng	Linh	17/09/92	Nam	2.51	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK55	Dầu khí
536	1021040609	Nguyễn Hữu	Nghĩa	27/05/92	Nam	2.71	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK55	Dầu khí
537	1021060148	Phạm Tuấn	Tú	19/07/92	Nam	2.68	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK55	Dầu khí
538	1121010003	Lê Ngọc Tuấn	Anh	18/09/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
539	1121010016	Trần Đức	Anh	21/10/93	Nam	2.99	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
540	1121010029	Nguyễn Trường	Ca	19/03/93	Nam	2.92	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
541	1121010047	Phạm Văn	Cường	18/09/93	Nam	3.36	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
542	1121010059	Hoàng Nhân	Duy	27/09/92	Nam	2.78	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
543	1121010060	Lê Văn	Duy	29/01/92	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
544	1121010073	Lê Bá	Đảng	26/03/93	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
545	1121010093	Nguyễn Văn	Đức	20/04/93	Nam	3.33	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
546	1121010119	Hà Thị Hồng	Hạnh	28/12/93	Nữ	3.01	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
547	1121010143	Vũ Đức	Hòa	26/02/93	Nam	2.85	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí

548	1121010149	Đinh Viết	Hòe	14/05/92	Nam	2.51	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
549	1121010161	Nguyễn Văn	Hùng	11/02/93	Nam	2.79	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
550	1121010185	Nguyễn Mạnh	Khang	25/04/93	Nam	2.86	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
551	1121010188	Bùi Đăng	Khoa	01/05/93	Nam	3.09	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
552	1121010210	Nguyễn Phước	Long	22/06/93	Nam	3.38	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
553	1121010224	Phạm Tiến	Mạnh	03/10/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
554	1121010232	Bùi Vũ Huy	Nam	05/07/93	Nam	2.80	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
555	1121010239	Hoàng Minh	Ngọc	01/03/93	Nam	2.74	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
556	1121010241	Nguyễn Tuấn	Ngọc	22/11/93	Nam	2.84	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
557	1121010252	Nguyễn Việt	Phú	04/09/93	Nam	2.95	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
558	1121010267	Vũ Đức	Quỳnh	29/11/93	Nam	2.85	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
559	1121010273	Hà Sỹ	Sơn	02/07/93	Nam	3.18	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
560	1121010277	Mạc Xuân	Sơn	20/09/93	Nam	3.05	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
561	1121010282	Phạm Xuân	Sơn	22/03/93	Nam	2.65	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
562	1121010289	Vũ Kim	Tân	24/07/93	Nam	2.61	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
563	1121010298	Phạm Ngọc	Thanh	21/05/93	Nam	2.54	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
564	1121010300	Bùi Đức	Thành	03/04/93	Nam	2.83	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
565	1121010311	Lê Chiến	Thắng	06/11/93	Nam	2.78	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
566	1121010329	Phạm Văn	Thuấn	06/12/93	Nam	2.85	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí

567	1121010345	Phùng Văn	Tiến	01/08/93	Nam	3.26	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
568	1121010347	Trần Văn	Tiến	16/06/93	Nam	2.48	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
569	1121010356	Ngô Bá	Toản	13/12/93	Nam	3.07	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
570	1121010402	Trần Đức	Vinh	29/09/93	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
571	1121010412	Lê Minh	Quyền	24/07/93	Nam	2.90	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
572	1121010414	Đỗ Văn	Tuấn	12/09/93	Nam	2.57	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
573	1121020394	Hoàng Xuân	Tùng	22/02/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
574	1121050029	Ngô Sỹ	Đức	01/08/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
575	1121060169	Lê Thanh	Tùng	27/11/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
576	1121080001	Phạm Hoàng	Anh	12/10/93	Nam	2.66	Khá	Kỹ thuật dầu khỉ	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
577	1124010292	Nguyễn Hữu	Tài	28/04/93	Nam	2.61	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
578	1121060045	Trần Như	Hiển	28/12/92	Nam	2.69	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
579	1121010141	Nguyễn Bá	Hiệu	20/08/93	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
580	1121010217	Cao Văn	Lực	20/03/93	Nam	2.76	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
581	1121060198	Đồng Công	Đoàn	09/10/93	Nam	2.82	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
582	1121010417	Chu Văn	Hưởng	10/10/91	Nam	2.67	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56A	Dầu khí
583	1121010012	Nguyễn Thị Vân	Anh	17/06/92	Nữ	3.36	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
584	1121010028	Phạm Thanh	Bình	23/10/93	Nữ	2.62	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
585	1121010038	Hoàng Văn	Chuyền	04/08/93	Nam	3.52	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí

586	1121010046	Phạm Ngọc	Cường	16/06/93	Nam	2.71	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
587	1121010066	Đoàn Nam	Dương	12/06/93	Nam	2.63	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
588	1121010071	Phạm Trọng	Đại	11/08/93	Nam	2.79	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
589	1121010098	Trần Thành	Đức	01/12/93	Nam	3.02	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
590	1121010105	Vũ Minh	Giang	07/06/93	Nam	2.68	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
591	1121010115	Phạm Xuân	Hải	20/01/93	Nam	2.77	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
592	1121010120	Nguyễn Văn	Hạnh	15/12/93	Nam	2.90	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
593	1121010129	Tạ Quang	Hiếng	10/12/93	Nam	2.82	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
594	1121010154	Đỗ Mạnh	Hùng	07/06/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
595	1121010172	Đặng Duy	Hưng	25/11/93	Nam	3.01	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
596	1121010182	Bùi Văn	Hữu	15/07/93	Nam	2.76	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
597	1121010184	Lê Hữu	Khải	02/09/93	Nam	3.22	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
598	1121010189	Ngô Văn	Khuê	25/02/93	Nam	3.50	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
599	1121010204	Hoàng Thị	Liễu	25/02/93	Nữ	2.96	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
600	1121010233	Đỗ Hoài	Nam	09/08/93	Nam	2.85	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
601	1121010265	Đinh Văn	Quyền	10/10/93	Nam	2.79	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
602	1121010279	Nguyễn Đức	Sơn	18/08/93	Nam	2.98	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
603	1121010288	Giang Ngọc	Tân	02/04/93	Nam	2.86	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
604	1121010296	Nguyễn Văn	Thanh	21/10/93	Nam	3.31	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí

605	1121010303	Hoàng Minh	Thành	15/10/93	Nam	2.82	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
606	1121010314	Nguyễn Duy	Thắng	22/10/93	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
607	1121010321	Vũ Văn	Thiên	25/05/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
608	1121010344	Nguyễn Văn	Tiến	02/03/93	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
609	1121010369	Đào Văn	Trường	15/05/93	Nam	2.66	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
610	1121010381	Phạm Đức	Tuấn	04/06/93	Nam	3.03	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
611	1121010386	Cao Hữu	Tùng	21/08/93	Nam	3.28	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
612	1121010413	Cao Quang	Trịnh	07/01/93	Nam	2.76	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
613	1121010600	Đoàn Vân	Nam	30/11/91	Nam	2.69	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
614	1121030152	Nguyễn Minh	Tâm	28/01/93	Nam	2.49	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
615	1121050065	Nguyễn Vũ	Minh	09/10/93	Nam	3.17	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
616	1121060038	Trần Văn	Đoàn	03/05/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan khai thác	DCDKKK56B	Dầu khí
617	0921010335	Nguyễn Ngọc	Quân	24/05/91	Nam	3.07	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT54	Dầu khí
618	0921010420	Nguyễn Đình	Tuấn	26/06/91	Nam	2.79	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT54	Dầu khí
619	1021010221	Đào Văn	Minh	25/12/92	Nam	2.99	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT55	Dầu khí
620	1021010363	Phạm Huy	Toàn	05/10/92	Nam	2.43	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT55	Dầu khí
621	1021010380	Lê Đình	Tú	27/07/92	Nam	2.14	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT55	Dầu khí
622	1121010024	Nguyễn Văn	Bằng	01/02/93	Nam	3.03	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
623	1121010030	Nguyễn Sách	Cảnh	09/02/93	Nam	2.87	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí

624	1121010034	Nguyễn Văn	Chính	19/03/93	Nam	2.86	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
625	1121010072	Cao Văn	Đàn	10/12/93	Nam	2.95	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
626	1121010085	Phạm Văn	Định	22/12/93	Nam	2.80	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
627	1121010117	Trần Quốc	Hải	30/05/93	Nam	3.27	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
628	1121010124	Đỗ Văn	Hậu	02/06/92	Nam	2.77	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
629	1121010128	Trần Văn	Hiện	04/02/93	Nam	3.47	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
630	1121010135	Nguyễn Duy	Hiếu	30/04/93	Nam	2.63	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
631	1121010153	Đào Ngọc	Hùng	01/12/93	Nam	2.80	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
632	1121010165	Hoàng Văn	Huy	20/11/93	Nam	3.00	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
633	1121010227	Đồng Thị	Minh	04/04/93	Nữ	2.97	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
634	1121010235	Phạm Văn	Nam	07/03/93	Nam	2.44	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
635	1121010236	Phan Dương	Nam	16/03/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
636	1121010248	Tạ Thị Hồng	Nhung	26/09/93	Nữ	2.99	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
637	1121010324	Trần Xuân	Thịnh	26/12/93	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
638	1121010327	Nguyễn Văn	Thơ	22/11/92	Nam	2.81	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
639	1121010335	Trần Xuân	Thuyên	12/11/93	Nam	3.24	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
640	1121010371	Nguyễn Đức	Trường	10/05/93	Nam	2.72	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
641	1121010375	Lê Anh	Tú	21/07/93	Nam	3.24	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
642	1121010377	Nguyễn Văn	Tụ	16/05/93	Nam	2.85	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí

643	1121010387	Hà Thanh	Tùng	25/11/93	Nam	2.69	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
644	1121020117	Bùi Đình	Mạnh	05/09/93	Nam	3.00	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
645	1121040414	Bùi Văn	Thiện	19/12/93	Nam	2.81	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
646	1121060128	Tống Hùng	Sơn	16/04/93	Nam	3.21	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Khoan thăm dò - Khảo sát	DCDKKT56	Dầu khí
647	0964040005	Vũ Xuân	Anh	18/03/91	Nam	2.37	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD54ATH	Dầu khí
648	0964040103	Nguyễn Văn	Linh	08/06/91	Nam	2.55	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD54BTH	Dầu khí
649	0964040105	Hồ Đình	Luật	27/02/91	Nam	2.14	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD54BTH	Dầu khí
650	0964040124	Phạm Văn	Thắng	28/04/91	Nam	2.53	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD54BTH	Dầu khí
651	1021010106	Nguyễn Văn	Đức	22/02/92	Nam	2.30	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55A	Dầu khí
652	1021010186	Lê Doãn	Kiên	26/07/92	Nam	2.53	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55A	Dầu khí
653	1021010202	Bùi Đức	Long	29/05/92	Nam	2.67	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55A	Dầu khí
654	1021010287	Vũ Văn	Quyền	26/02/92	Nam	2.57	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55A	Dầu khí
655	1021010325	Lê Đình	Thắng	16/09/92	Nam	2.55	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55A	Dầu khí
656	1021010375	Nguyễn Xuân	Trường	10/08/92	Nam	2.40	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55A	Dầu khí
657	1021010007	Hà Văn	Anh	20/08/92	Nam	2.60	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55A	Dầu khí
658	0921010356	Phan Văn	Thắng	02/12/91	Nam	2.20	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55B	Dầu khí
659	1021010226	Phùng Xuân	Mỹ	07/11/92	Nam	2.53	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55B	Dầu khí
660	1021020293	Tô Minh	Tuấn	20/01/92	Nam	2.41	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55B	Dầu khí
661	1021030003	Lưu Việt	Anh	02/01/92	Nam	2.52	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55B	Dầu khí

662	1064040002	Lê Công Tuấn	Anh	16/12/92	Nam	2.56	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55TH	Dầu khí
663	1064040009	Lê Khắc	Định	26/10/91	Nam	2.23	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55TH	Dầu khí
664	1064040012	Cao Minh	Đức	09/06/92	Nam	2.25	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55TH	Dầu khí
665	1064040028	Phạm Thái	Nguyên	15/02/92	Nam	2.47	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55TH	Dầu khí
666	1064040035	Trần Văn	Quân	06/08/92	Nam	2.51	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55TH	Dầu khí
667	1064040037	Hoàng Ngọc	Tân	10/09/92	Nam	2.77	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55TH	Dầu khí
668	1064040039	Nguyễn Minh	Thắng	28/10/91	Nam	2.38	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55TH	Dầu khí
669	1064040041	Vũ Hoàng	Thịnh	27/10/88	Nam	2.41	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55TH	Dầu khí
670	1064040056	Vũ Như	Tuấn	09/05/92	Nam	2.38	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55TH	Dầu khí
671	1064040058	Mai Duy	Tùng	10/03/92	Nam	2.34	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55TH	Dầu khí
672	1064040013	Trần Anh	Đức	30/09/91	Nam	2.51	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55TH	Dầu khí
673	1064040048	Trịnh Văn	Trụ	05/03/92	Nam	2.48	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55TH	Dầu khí
674	0920000062	Hồ Sỹ	Kiên	15/03/91	Nam	2.71	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55VT	Dầu khí
675	1021011031	Nguyễn Thị	Ngọc	25/09/92	Nữ	2.76	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD55VT	Dầu khí
676	1121010019	Triệu Thị Việt	Anh	21/03/93	Nữ	3.46	Giỏi	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
677	1121010048	Trần Xuân	Cường	10/01/93	Nam	2.90	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
678	1121010052	Đặng Văn	Dũng	02/10/93	Nam	2.90	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
679	1121010053	Hoàng Quốc	Dũng	20/11/93	Nam	2.50	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
680	1121010068	Nguyễn Thế	Dương	20/12/93	Nam	2.73	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí

681	1121010069	Nguyễn Trọng	Dương	08/09/93	Nam	3.39	Giỏi	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
682	1121010163	Bùi Quang	Huy	30/10/93	Nam	2.82	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
683	1121010228	Lê Văn	Minh	04/02/92	Nam	2.97	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
684	1121010297	Phạm Đức	Thanh	31/05/93	Nam	2.76	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
685	1121010308	Trần Khả	Thành	20/08/93	Nam	2.72	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
686	1121010312	Lương Văn	Thắng	17/12/93	Nam	2.91	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
687	1121010322	Nguyễn Thị	Thịnh	11/09/93	Nữ	3.52	Giỏi	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
688	1121010326	Lê Văn	Thọ	02/08/93	Nam	2.22	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
689	1121010337	Nguyễn Mạnh	Thức	25/01/93	Nam	2.53	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
690	1121010367	Nguyễn Thị	Trinh	10/05/93	Nữ	2.86	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
691	1121010379	Nguyễn Quốc	Tuấn	11/05/93	Nam	2.49	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
692	1121010382	Phạm Văn	Tuấn	16/09/93	Nam	2.89	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
693	1121010391	Nguyễn Hoàng	Tùng	25/04/93	Nam	3.18	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
694	1121010399	Nguyễn Văn	Việt	08/03/93	Nam	2.91	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
695	1121010407	Nguyễn Hải	Yến	10/04/93	Nữ	3.41	Giỏi	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
696	1121010427	Nguyễn Văn	Thành	31/03/93	Nam	2.58	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
697	1121040441	Đặng Từ	Ninh	10/12/93	Nam	2.64	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56A	Dầu khí
698	1121010050	Ngô Minh	Diệu	20/08/93	Nam	2.79	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
699	1121010070	Trịnh Văn	Dương	05/10/93	Nam	2.85	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí

700	1121010077	Nguyễn Mạnh	Đạt	19/11/93	Nam	2.76	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
701	1121010086	Trịnh Duy	Định	30/12/93	Nam	3.00	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
702	1121010103	Nguyễn Thị	Giang	10/06/93	Nữ	3.32	Giỏi	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
703	1121010110	Nguyễn Hải	Hà	09/04/92	Nam	2.88	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
704	1121010195	Nguyễn Thị	Lam	25/07/93	Nữ	3.41	Giỏi	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
705	1121010207	Trần Đình	Linh	08/07/93	Nam	3.71	Xuất sắc	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
706	1121010213	Lê Đình	Lộc	18/09/93	Nam	2.71	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
707	1121010214	Dương Đức	Lợi	09/03/93	Nam	2.81	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
708	1121010220	Đỗ Khắc	Mạnh	04/11/93	Nam	2.58	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
709	1121010237	Đào Xuân	Năng	20/04/93	Nam	2.79	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
710	1121010243	Nguyễn Mạnh	Nguyên	27/02/93	Nam	3.20	Giỏi	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
711	1121010253	Trần Đức	Phú	24/10/93	Nam	2.70	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
712	1121010271	Vũ Đình	Sáu	18/05/93	Nam	3.09	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
713	1121010313	Mai Xuân	Thắng	28/02/91	Nam	3.10	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
714	1121010315	Nguyễn Khắc	Thăng	29/09/93	Nam	2.77	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
715	1121010328	Hoàng Thị	Thơm	10/05/93	Nữ	3.05	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
716	1121010362	Nguyễn Văn	Tới	10/10/93	Nam	3.31	Giỏi	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
717	1121010374	Đinh Trọng	Tú	20/08/93	Nam	2.50	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
718	1121010383	Trần Văn	Tuấn	12/11/92	Nam	2.71	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí

719	1121010401	Mai Thành	Vinh	20/02/93	Nam	3.27	Giỏi	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
720	1121010405	Đặng Thị	Xoa	05/04/93	Nữ	3.51	Giỏi	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
721	1121010385	Vũ Khắc	Tuấn	13/11/93	Nam	2.90	Khá	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Lọc hoá dầu	DCDKLD56B	Dầu khí
722	1021010082	Nguyễn Công	Đại	03/05/92	Nam	2.50	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB55	Dầu khí
723	1021010101	Trần Văn	Đoàn	04/07/92	Nam	2.62	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB55	Dầu khí
724	1021010208	Lê Văn	Luân	29/10/92	Nam	2.70	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB55	Dầu khí
725	1021010222	Đinh Thanh	Minh	26/08/91	Nam	2.26	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB55	Dầu khí
726	1021011017	Phan Thế	Huy	30/09/92	Nam	2.66	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB55	Dầu khí
727	1121010036	Tống Văn	Chuân	24/05/93	Nam	2.52	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
728	1121010042	Trần Bá	Cơ	19/10/93	Nam	2.88	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
729	1121010045	Nguyễn Ngọc	Cường	26/03/93	Nam	2.80	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
730	1121010108	Nhữ Văn	Giáp	02/01/93	Nam	3.14	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
731	1121010111	Nguyễn Thị	Hà	01/12/93	Nữ	2.81	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
732	1121010148	Nguyễn Kim	Hoàng	20/10/92	Nam	2.87	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
733	1121010158	Lê Văn	Hùng	04/02/93	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
734	1121010194	Nguyễn Xuân	Kiên	01/02/93	Nam	2.95	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
735	1121010229	Phạm Đức	Minh	31/07/93	Nam	2.36	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
736	1121010260	Bùi Tiến	Quang	07/04/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
737	1121010270	Trương Văn	Sáu	09/01/93	Nam	3.21	Giỏi	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí

738	1121010278	Mai Sĩ	Sơn	26/03/93	Nam	2.49	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
739	1121010285	Trần Ngọc	Tạo	26/07/93	Nam	2.86	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
740	1121010336	Đỗ Văn	Thức	03/09/93	Nam	3.06	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
741	1121010338	Nguyễn Xuân	Thực	06/05/93	Nam	2.74	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
742	1121010342	Lê Hữu	Tiến	12/01/93	Nam	2.53	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
743	1121010370	Lê Quang	Trường	26/08/93	Nam	2.66	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
744	1121011029	Nguyễn Văn	Hùng	13/05/93	Nam	2.85	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
745	1121020068	Hoàng Mạnh	Hiền	05/09/93	Nam	2.51	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
746	1121020124	Hồ Công	Minh	01/12/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
747	1121010175	Phạm Ngọc	Hưng	09/04/93	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56	Dầu khí
748	1121011003	Lê	Anh	06/05/93	Nam	2.51	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
749	1121011005	Đinh Thị Quỳnh	Anh	25/04/91	Nữ	3.14	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
750	1121011009	Phạm Văn	Danh	24/01/93	Nam	2.18	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
751	1121011014	Phạm Xuân	Đăng	22/02/93	Nam	2.93	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
752	1121011016	Hoàng Minh	Đoàn	10/11/93	Nam	2.43	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
753	1121011022	Nguyễn Văn	Hiệp	02/10/91	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
754	1121011034	Nguyễn Văn	Kiên	20/03/93	Nam	2.69	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
755	1121011040	Lê Xuân	Minh	05/03/93	Nam	2.44	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
756	1121011044	Lê Thị Thúy	Ngân	27/02/93	Nữ	2.47	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí

757	1121011051	Nguyễn Xuân	Quý	02/02/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
758	1121011062	Nguyễn Thị Phương	Thúy	05/08/93	Nữ	3.08	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
759	1121011066	Lê Văn	Toàn	27/07/93	Nam	3.19	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
760	1121011068	Chu Văn	Toản	29/09/92	Nam	3.11	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
761	1121011069	Hà Văn	Trường	05/08/91	Nam	2.50	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
762	1121011072	Nguyễn Anh	Tuấn	14/09/93	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
763	1121011079	Phan Văn	Bảo	27/03/92	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
764	1121011081	Nguyễn Văn	Biên	17/10/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
765	1121011083	Trần Hồng	Chuyên	23/06/93	Nam	2.68	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
766	1121011085	Nguyễn Trọng	Dũng	16/10/93	Nam	2.85	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
767	1121011087	Lê Sỹ	Đức	09/10/93	Nam	2.67	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
768	1121011088	Dương Đức	Hiền	16/06/93	Nam	2.82	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
769	1121011090	Phan Hồng	Mạnh	21/06/92	Nam	2.46	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
770	1121011093	Lê Văn	Sỳ	09/04/93	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
771	1121011094	Thái Văn	Thịnh	08/09/93	Nam	2.33	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
772	1121011095	Ngũ Trọng	Thượng	27/09/91	Nam	2.16	Trung bình	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
773	1121011098	Hồ Khắc	Trung	10/02/93	Nam	2.92	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
774	1121011100	Ngô Anh	Tuấn	20/10/91	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí
775	1121011101	Đặng Quốc	Tuấn	24/10/93	Nam	2.99	Khá	Kỹ thuật dầu khí	Thiết bị dầu khí	DCDKTB56VT	Dầu khí

776	0924010251	Trần Thạch	Quân	12/07/91	Nam	2.42	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD54C	Kinh tế & QTKD
777	1024010057	Nguyễn Thùy	Dương	25/12/92	Nữ	2.65	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD55B	Kinh tế & QTKD
778	1024010027	Ngô Ninh	Chi	15/08/92	Nữ	2.22	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD55D	Kinh tế & QTKD
779	1124010152	Nguyễn Thị	Hường	22/03/93	Nữ	2.56	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56A	Kinh tế & QTKD
780	1124010429	Lò Văn	Quyết	04/04/90	Nam	2.18	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56A	Kinh tế & QTKD
781	1124010025	Lê Đức	Chung	29/11/93	Nam	2.48	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56B	Kinh tế & QTKD
782	1124010264	Đỗ Thị	Phương	27/09/93	Nữ	2.60	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56B	Kinh tế & QTKD
783	1124010005	Bùi Tuấn	Anh	26/01/93	Nam	2.46	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56C	Kinh tế & QTKD
784	1124010006	Chu Thị Phương	Anh	17/10/93	Nữ	2.97	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56C	Kinh tế & QTKD
785	1124010234	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	25/08/93	Nữ	2.63	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56C	Kinh tế & QTKD
786	1124010010	Hoàng Thị Kim	Anh	22/08/93	Nữ	2.86	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56D	Kinh tế & QTKD
787	1124010135	Nguyễn Việt	Hưng	26/11/93	Nam	2.05	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56D	Kinh tế & QTKD
788	1124010277	Phạm Đăng	Quang	18/05/93	Nam	2.59	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56D	Kinh tế & QTKD
789	1124010285	Trần Thị	Quỳnh	21/11/93	Nữ	2.89	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56D	Kinh tế & QTKD
790	1124010302	Trần Văn	Thái	28/09/92	Nam	2.78	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56D	Kinh tế & QTKD
791	1124010312	Đào Thị	Thảo	27/08/93	Nữ	2.83	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56D	Kinh tế & QTKD
792	1124010377	Nguyễn Thu	Trang	27/10/92	Nữ	2.69	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD56D	Kinh tế & QTKD
793	1221030190	Nguyễn Hữu	Tuyên	21/07/94	Nam	2.51	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
794	1221050016	Nguyễn Gia	Bình	18/04/94	Nam	2.62	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD

795	1221050163	Nguyễn Quý	Công	05/10/93	Nam	3.00	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
796	1224010003	Hoàng Việt	Anh	09/02/94	Nữ	2.83	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
797	1224010030	Đào Vĩ	Cường	30/10/94	Nam	2.29	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
798	1224010056	Mạc Thị	Hà	26/05/94	Nữ	3.28	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
799	1224010065	Vũ Thị	Hải	24/10/94	Nữ	2.89	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
800	1224010071	Nguyễn Thị	Hảo	10/11/94	Nữ	2.48	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
801	1224010074	Nguyễn Thị	Hằng	06/08/94	Nữ	2.88	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
802	1224010095	Nguyễn Thị	Hoa	08/03/94	Nữ	3.08	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
803	1224010113	Trần Thị Như	Huế	20/10/94	Nữ	3.32	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
804	1224010119	Lê Quang	Huy	28/05/94	Nam	2.66	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
805	1224010127	Trần Hoài	Huyện	22/02/94	Nữ	2.62	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
806	1224010146	Đắc Thị	Lan	09/08/94	Nữ	3.46	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
807	1224010189	Nguyễn Trường	Nam	17/11/94	Nam	2.57	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
808	1224010197	Nguyễn Thị	Nhàn	10/06/93	Nữ	3.04	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
809	1224010212	Trần Thị	Nương	03/02/94	Nữ	3.45	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
810	1224010218	Đỗ Thị	Phương	08/10/94	Nữ	2.89	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
811	1224010222	Nguyễn Thị	Phương	09/10/94	Nữ	2.48	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
812	1224010228	Hoàng Trung	Quân	19/09/94	Nam	3.16	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
813	1224010230	Bùi Thị	Quyên	12/11/94	Nữ	2.61	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD

814	1224010272	Lê Thị	Thuận	21/07/94	Nữ	2.60	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
815	1224010277	Nguyễn Thị Hồng	Thủy	11/10/94	Nữ	3.35	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
816	1224010333	Phạm Thị Thanh	Vân	05/10/94	Nữ	3.00	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
817	1224010345	Nguyễn Thị Hải	Yến	18/08/94	Nữ	2.72	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
818	1224010443	Trần Thị	Nhung	18/01/94	Nữ	3.29	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
819	1224010297	Hoàng Thái Huyền	Trang	15/09/94	Nữ	3.11	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
820	1224010185	Cao Thị	My	18/04/93	Nữ	2.72	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57A	Kinh tế & QTKD
821	1221060149	Nguyễn Ngọc	Trâm	20/11/94	Nữ	2.68	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
822	1224010014	Trương Phạm Phươ	Anh	05/09/94	Nữ	3.56	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
823	1224010026	Đồng Duy	Chinh	15/11/94	Nam	2.14	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
824	1224010034	Ngô Thị	Diệp	21/06/93	Nữ	3.00	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
825	1224010062	Vũ Thị	Hà	01/07/94	Nữ	3.34	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
826	1224010063	Hán Đức	Hải	05/02/94	Nam	3.05	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
827	1224010072	Dương Thị Thu	Hằng	02/09/94	Nữ	2.89	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
828	1224010090	Đỗ Thị	Hinh	02/10/94	Nữ	3.16	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
829	1224010093	Nguyễn Thị	Hoa	30/01/92	Nữ	2.87	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
830	1224010096	Nguyễn Thị	Hoa	27/07/94	Nữ	2.66	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
831	1224010102	Lê Thị	Hoài	15/10/94	Nữ	2.88	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
832	1224010133	Nguyễn Thị	Hương	24/09/94	Nữ	2.72	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD

833	1224010137	Phan Thị Thanh	Hương	11/08/94	Nữ	2.51	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
834	1224010163	Trương Thị	Loan	28/02/94	Nữ	3.33	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
835	1224010176	Ngô Thị	Mây	10/11/94	Nữ	2.89	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
836	1224010187	Đặng Văn	Nam	19/09/94	Nam	2.21	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
837	1224010191	Phan Thị	Nga	20/02/94	Nữ	2.58	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
838	1224010194	Hà Thị	Nghị	28/06/94	Nữ	2.88	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
839	1224010202	Lê Hồng	Nhung	01/03/94	Nữ	2.67	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
840	1224010244	Nguyễn Thanh	Tâm	30/06/94	Nữ	3.07	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
841	1224010245	Trịnh Ngọc	Tâm	08/03/94	Nữ	2.72	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
842	1224010257	Nguyễn Tuyết	Thảo	11/05/94	Nữ	2.62	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
843	1224010260	Lại Thị	Thêu	09/07/94	Nữ	2.74	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
844	1224010304	Nguyễn Thị Thu	Trang	21/05/94	Nữ	2.65	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
845	1224010323	Đoàn Khánh	Tuyết	24/07/94	Nữ	2.77	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
846	1224010336	Nguyễn Tuấn	Vinh	01/09/92	Nam	2.63	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
847	1224010341	Đào Thị Thu	Yến	29/07/94	Nữ	2.74	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
848	1224010344	Nguyễn Thị	Yến	20/11/94	Nữ	2.81	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
849	1224010349	ứng Thị	Yến	15/04/94	Nữ	3.38	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
850	1224010357	Nguyễn Văn	Đô	07/03/94	Nam	2.65	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
851	1224010396	Đỗ Minh	Hiếu	15/10/94	Nam	2.48	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD

852	1224010409	Phạm Thị	Huyền	11/01/93	Nữ	3.15	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
853	1224010429	Nguyễn Khánh	Ly	14/04/94	Nữ	2.59	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57B	Kinh tế & QTKD
854	1221020270	Nguyễn Ngọc	Dũng	19/04/94	Nam	2.31	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
855	1224010009	Nguyễn Thị Lan	Anh	19/08/93	Nữ	3.11	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
856	1224010020	Phạm Thị	Bích	24/02/94	Nữ	2.90	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
857	1224010049	Trần Duy	Đông	17/10/94	Nam	2.59	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
858	1224010070	Vũ Thị	Hạnh	18/03/94	Nữ	3.03	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
859	1224010079	Đỗ Thị	Hậu	25/07/94	Nữ	2.81	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
860	1224010084	Đỗ Thị	Hiền	18/03/94	Nữ	2.83	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
861	1224010086	Nguyễn Thị	Hiền	14/04/94	Nữ	3.10	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
862	1224010106	Nguyễn Công	Hoàn	09/12/94	Nam	2.55	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
863	1224010117	Trần Thị	Huệ	29/06/94	Nữ	3.34	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
864	1224010135	Nguyễn Thị	Hương	14/04/94	Nữ	3.18	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
865	1224010138	Cao Thị	Hường	18/03/94	Nữ	2.62	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
866	1224010144	Lê Quốc	Khánh	02/09/94	Nam	2.60	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
867	1224010155	Nguyễn Thị	Linh	27/05/94	Nữ	3.05	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
868	1224010178	Đỗ Nhật	Minh	30/05/94	Nam	3.32	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
869	1224010201	Nguyễn Thị Uyển	Nhi	21/01/94	Nữ	2.56	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
870	1224010213	Đỗ Thị	Oanh	01/05/94	Nữ	3.28	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD

871	1224010250	Phạm Văn	Thanh	05/02/94	Nam	2.61	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
872	1224010263	Vũ Thị	Thơ	08/05/94	Nữ	2.80	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
873	1224010278	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	25/08/92	Nữ	2.66	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
874	1224010280	Phạm Thị	Thủy	28/08/94	Nữ	2.67	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
875	1224010292	Vũ Thị	Thương	09/08/94	Nữ	2.75	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
876	1224010294	Hoàng Văn	Tiện	16/02/93	Nam	2.76	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
877	1224010299	Lê Thị	Trang	28/10/94	Nữ	2.79	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
878	1224010325	Tô Thị	Tươi	23/12/94	Nữ	3.06	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
879	1224010398	Lâm Thị	Hòa	20/06/94	Nữ	3.50	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
880	1224010400	Lê Thị	Hoa	13/11/94	Nữ	3.24	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
881	1224010417	Nguyễn Thị	Lan	30/05/94	Nữ	3.32	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
882	1221020450	Đỗ Minh	Tân	07/11/94	Nam	2.41	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
883	1224010097	Nguyễn Thị	Hoa	28/03/93	Nữ	2.95	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	DCKTKD57C	Kinh tế & QTKD
884	0920000216	Trần Thị	Hạnh	06/05/91	Nữ	2.86	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_55B	Kinh tế & QTKD
885	1024010297	Nguyễn Tiến	Thành	23/07/92	Nam	2.72	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_55C	Kinh tế & QTKD
886	1124010286	Trần Đức	Sang	13/02/93	Nam	2.70	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_56A	Kinh tế & QTKD
887	1124010012	Lê Thị Lan	Anh	15/08/93	Nữ	2.41	Trung bình	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_56B	Kinh tế & QTKD
888	1124010163	Mai Thị Thanh	Lam	20/10/92	Nữ	2.63	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_56B	Kinh tế & QTKD
889	1124010220	Lại Thị	Nga	26/09/93	Nữ	2.86	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_56B	Kinh tế & QTKD

890	1124010271	Lê Thị	Phượng	26/10/93	Nữ	2.67	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_56B	Kinh tế & QTKD
891	1124010274	Trần Thị	Phượng	14/11/93	Nữ	2.70	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_56B	Kinh tế & QTKD
892	1124010068	Khúc Thị	Hải	03/03/93	Nữ	2.74	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_56C	Kinh tế & QTKD
893	1124010456	Nguyễn Đức	Trung	20/04/92	Nam	2.19	Trung bình	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_56C	Kinh tế & QTKD
894	1221020234	Nguyễn Ngọc Quỳn	Anh	10/11/94	Nữ	2.91	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
895	1221020262	Nguyễn Ngọc	Diệp	27/03/94	Nữ	2.54	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
896	1221030417	Đặng Phương	Thảo	03/05/94	Nữ	2.99	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
897	1221040372	Nguyễn Hà	Giang	05/06/94	Nữ	2.89	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
898	1221040432	Vũ Kiều	Oanh	21/10/94	Nữ	2.72	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
899	1221070193	Nguyễn Thị Phương	Anh	07/09/94	Nữ	2.83	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
900	1224010019	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	12/01/94	Nữ	2.55	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
901	1224010022	Phan Thị	Bình	18/06/93	Nữ	2.90	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
902	1224010037	Đỗ Thị	Dung	28/03/94	Nữ	2.87	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
903	1224010039	Phạm Thị Kim	Dung	10/09/94	Nữ	3.67	Xuất sắc	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
904	1224010041	Ngô Thị	Duyên	27/06/94	Nữ	2.91	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
905	1224010044	Nguyễn Anh	Đào	26/03/93	Nữ	3.23	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
906	1224010054	Dương Sơn	Hà	06/12/94	Nam	3.26	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
907	1224010060	Thịnh Thị	Hà	15/12/94	Nữ	3.40	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
908	1224010064	Vũ Thị	Hải	21/05/94	Nữ	3.40	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD

909	1224010075	Nguyễn Thị	Hằng	05/06/94	Nữ	3.05	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
910	1224010092	Lê Thị Quỳnh	Hoa	05/02/94	Nữ	3.34	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
911	1224010098	Trần Thị	Hoa	05/04/94	Nữ	2,63	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
912	1224010105	Ngô Thị	Hoàn	16/07/93	Nữ	2.87	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
913	1224010110	Ưng Thị	Hồng	04/07/94	Nữ	3.50	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
914	1224010112	Phạm Thị	Huế	16/07/94	Nữ	2.85	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
915	1224010116	Nguyễn Thị Minh	Huệ	05/07/93	Nữ	2.89	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
916	1224010123	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	20/01/94	Nữ	2.91	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
917	1224010169	Dương Thị	Lương	12/02/94	Nữ	2.81	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
918	1224010177	Nguyễn Thị	Mây	05/10/93	Nữ	3.12	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
919	1224010184	Bùi Thị	My	15/03/94	Nữ	2.87	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
920	1224010190	Hoàng Thị	Nga	10/10/94	Nữ	3.16	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
921	1224010193	Phạm Thị	Ngát	20/12/92	Nữ	2.23	Trung bình	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
922	1224010220	Lê Thị	Phương	04/02/94	Nữ	2.90	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
923	1224010223	Nguyễn Thị	Phương	21/09/94	Nữ	2.74	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
924	1224010224	Vi Thị	Phương	12/03/93	Nữ	2.76	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
925	1224010247	Lê Thị	Thanh	10/03/94	Nữ	2.71	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
926	1224010267	Hoàng Thị	Thu	02/03/94	Nữ	2.79	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
927	1224010279	Nguyễn Thị Thu	Thủy	28/10/94	Nữ	3.28	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD

928	1224010281	Bùi Thị	Thúy	01/04/94	Nữ	2.78	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
929	1224010285	Phùng Thị	Thúy	29/12/94	Nữ	2.64	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
930	1224010288	Vũ Thị	Thư	05/09/94	Nữ	3.13	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
931	1224010296	Đỗ Thị	Trang	09/05/94	Nữ	3.09	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
932	1224010308	Nguyễn Thu	Trang	14/12/94	Nữ	2.93	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
933	1224010309	Nguyễn Thu	Trang	17/10/94	Nữ	2.88	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
934	1224010312	Vũ Thị Huyền	Trang	20/06/94	Nữ	2.65	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
935	1224010327	Lại Tú	Uyên	05/09/94	Nữ	3.06	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
936	1224010329	Nguyễn Thị	Uyên	05/12/94	Nữ	2.72	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
937	1224010332	Ngô Cẩm	Vân	05/05/94	Nữ	3.31	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
938	1224010339	Trần Thị Lệ	Xuân	02/04/94	Nữ	3.04	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
939	1224010342	Lã Thị	Yến	30/12/94	Nữ	2.99	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
940	1224010378	Nguyễn Thị	Hương	10/12/94	Nữ	3.31	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
941	1224010408	Nguyễn Thị	Huyền	15/08/94	Nữ	3.16	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
942	1224010422	Nguyễn Thị Hương	Liên	24/02/94	Nữ	3.46	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
943	1224010448	Hoàng Thị	Phấn	16/11/94	Nữ	2.96	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
944	1224010451	Nguyễn Thị	Quỳnh	12/08/94	Nữ	2.97	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
945	1224010087	Nguyễn Thị Thu	Hiền	03/03/93	Nữ	2.78	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57A	Kinh tế & QTKD
946	1221010067	Nguyễn Thùy	Dung	22/05/94	Nữ	2.92	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD

947	1221020103	Nguyễn Thị Minh	Nguyên	14/03/94	Nữ	3.06	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
948	1221020157	Hoàng Huyền	Trang	24/11/94	Nữ	3.00	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
949	1221020287	Nguyễn Thị Thu	Hương	21/01/94	Nữ	2.84	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
950	1221020358	Kiều Diệu	Linh	16/10/94	Nữ	3.24	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
951	1221020463	Lê Phương	Thảo	12/03/94	Nữ	3.16	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
952	1221050284	Trần Thị Tú	Linh	25/09/94	Nữ	3.43	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
953	1224010008	Nguyễn Thị Kim	Anh	06/08/93	Nữ	2.65	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
954	1224010013	Trương Vân	Anh	05/11/94	Nữ	2.78	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
955	1224010023	Nguyễn Thị	Châm	12/07/94	Nữ	2.94	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
956	1224010028	Lưu Hồng	Chuyên	09/01/94	Nữ	2.66	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
957	1224010042	Trần Thị	Duyên	14/04/94	Nữ	3.21	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
958	1224010043	Nguyễn Thị Thùy	Dương	10/08/94	Nữ	3.03	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
959	1224010066	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	16/09/94	Nữ	3.25	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
960	1224010069	Trương Thị Kim	Hạnh	23/10/94	Nữ	3.31	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
961	1224010109	Tống Thị	Hồng	13/11/94	Nữ	2.82	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
962	1224010120	Nguyễn Thị	Huyền	21/04/94	Nữ	2.72	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
963	1224010125	Phạm Thị	Huyền	29/07/92	Nữ	2.85	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
964	1224010126	Trần Thị Thu	Huyền	10/04/93	Nữ	2.62	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
965	1224010136	Phạm Thị	Hương	02/01/94	Nữ	2.56	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD

966	1224010142	Phí Thị	Hường	15/01/94	Nữ	2.90	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
967	1224010154	Diệp Diệu	Linh	28/07/94	Nữ	3.00	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
968	1224010159	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	18/09/94	Nữ	2.76	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
969	1224010173	Phạm Thị Thúy	Mai	28/02/94	Nữ	2.97	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
970	1224010195	Bùi Văn	Ngọc	01/12/94	Nam	2.81	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
971	1224010200	Mai Thị	Nhâm	19/08/94	Nữ	3.25	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
972	1224010205	Vũ Thị	Nhung	26/02/94	Nữ	2.71	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
973	1224010219	Hoàng Thị	Phương	25/04/94	Nữ	2.94	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
974	1224010226	Trần Thị	Phượng	05/12/94	Nữ	3.02	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
975	1224010241	Dương Thái	Sơn	22/02/94	Nam	2.51	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
976	1224010246	Vũ Thị Ngọc	Tâm	12/03/94	Nữ	2.71	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
977	1224010256	Nguyễn Thị Phương	Thảo	28/08/94	Nữ	2.73	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
978	1224010273	Bùi Thị	Thùy	07/06/94	Nữ	3.36	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
979	1224010275	Hoàng Thị	Thùy	12/01/94	Nữ	3.10	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
980	1224010276	Nguyễn Thị	Thùy	05/10/94	Nữ	3.58	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
981	1224010282	Đoàn Thị	Thúy	28/03/94	Nữ	3.14	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
982	1224010284	Phạm Thị	Thúy	15/02/94	Nữ	2.84	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
983	1224010301	Lê Thị Thùy	Trang	20/04/94	Nữ	3.00	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
984	1224010305	Nguyễn Thị Thu	Trang	07/07/94	Nữ	3.31	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD

985	1224010310	Phạm Thị	Trang	23/02/94	Nữ	3.59	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
986	1224010331	Lê ánh	Vân	26/11/94	Nữ	3.33	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
987	1224010362	Văn Thị Vân	Anh	19/05/94	Nữ	3.28	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
988	1224010379	Phạm Thị	Hương	11/02/93	Nữ	2.96	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
989	1224010390	Sái Thị	Hạnh	23/01/94	Nữ	3.35	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
990	1224010393	Bùi Thu	Hiền	13/04/94	Nữ	3.34	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
991	1224010410	Phạm Thị Vân	Huyền	27/10/93	Nữ	2.97	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
992	1224010424	Đỗ Mỹ	Linh	17/01/94	Nữ	3.22	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57B	Kinh tế & QTKD
993	1221030093	Đào Bích	Loan	10/01/94	Nữ	3.06	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
994	1221030377	Đỗ Mai	Phương	11/06/94	Nữ	2.81	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
995	1221040431	Đào Thị Hồng	Nhung	13/02/94	Nữ	3.31	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
996	1221050001	Bùi Đinh Hoàng	Anh	26/10/94	Nam	2.60	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
997	1221050271	Ngô Thị	Lan	02/10/94	Nữ	3.41	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
998	1224010002	Bàng Thị Vân	Anh	18/07/94	Nữ	3.06	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
999	1224010004	Ngô Thị Quỳnh	Anh	21/07/94	Nữ	2.74	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1000	1224010007	Nguyễn Thị	Anh	10/08/94	Nữ	2.86	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1001	1224010025	Đào Thị Tuyết	Chinh	20/09/94	Nữ	3.30	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1002	1224010031	Phạm Thị	Dầu	17/03/94	Nữ	2.83	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1003	1224010053	Phạm Trường	Giang	23/09/94	Nữ	3.17	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD

1004	1224010061	Trần Thị Thu	Hà	14/02/94	Nữ	3.19	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1005	1224010077	Phạm Thanh	Hằng	29/03/94	Nữ	3.24	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1006	1224010080	Nguyễn Thị Kim	Hậu	09/11/94	Nữ	3.50	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1007	1224010091	Lê Thị Mai	Hoa	16/10/93	Nữ	2.85	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1008	1224010104	Vũ Thu	Hoài	25/11/94	Nữ	3.08	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1009	1224010114	Nguyễn Thị	Huệ	24/03/94	Nữ	3.17	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1010	1224010121	Nguyễn Thị	Huyền	02/12/94	Nữ	3.12	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1011	1224010122	Nguyễn Thị Cẩm	Huyền	29/12/94	Nữ	3.03	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1012	1224010153	Cù Thị Thùy	Linh	05/06/94	Nữ	3.05	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1013	1224010170	Nguyễn Ngọc	Lương	23/08/92	Nữ	3.33	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1014	1224010172	Phạm Thị	Lý	29/10/94	Nữ	2.81	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1015	1224010182	Phạm Thị	Minh	08/08/94	Nữ	3.32	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1016	1224010208	Tô Thị	Như	20/10/94	Nữ	2.69	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1017	1224010236	Trần Thị Cẩm	Quỳnh	28/08/94	Nữ	2.87	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1018	1224010237	Trần Thị Như	Quỳnh	12/02/94	Nữ	2.87	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1019	1224010238	Vũ Thị Thúy	Quỳnh	04/09/94	Nữ	2.59	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1020	1224010253	Đoàn Thị Thu	Thảo	20/06/94	Nữ	2.88	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1021	1224010266	Cù Thị Minh	Thu	02/04/94	Nữ	3.25	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1022	1224010291	Vũ Thị	Thương	21/08/94	Nữ	2.80	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD

1023	1224010300	Lê Thị Huyền	Trang	24/09/94	Nữ	2.64	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1024	1224010347	Phạm Thị	Yến	24/03/94	Nữ	2.79	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1025	1224010372	Nguyễn Thị	Hằng	30/12/94	Nữ	3.69	Xuất sắc	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1026	1224010376	Đoàn Thị	Hương	07/07/94	Nữ	2.92	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1027	1224010404	Đỗ Thị	Huyền	08/12/94	Nữ	3.41	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1028	1224010425	Hoàng Thị	Linh	10/01/94	Nữ	3.10	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1029	1224010446	Lê Thị	Phương	22/09/94	Nữ	3.30	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1030	1224010459	Nguyễn Thị	Thắm	06/04/94	Nữ	3.11	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1031	1224010467	Nguyễn Thị Hoài	Thu	13/08/94	Nữ	2.95	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1032	1224010474	Nghiêm Thị	Trang	28/03/94	Nữ	3.22	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1033	1221040470	Hoàng Thị Quỳnh	Trang	29/11/94	Nữ	2.40	Trung bình	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1034	1224010162	Nguyễn Thị	Loan	25/10/94	Nữ	3.13	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1035	1224010192	Vũ Thu	Nga	01/12/94	Nữ	2.58	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1036	1224010421	Đoàn Thị Phương	Liên	01/10/94	Nữ	3.47	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57C	Kinh tế & QTKD
1037	1221020202	Nguyễn Văn	Đông	06/10/94	Nam	2.13	Trung bình	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1038	1221020483	Nguyễn Thị Minh	Thúy	30/08/94	Nữ	3.25	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1039	1221040419	Vũ Huyền	My	09/03/94	Nữ	2.85	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1040	1221080008	Đào Đình	Chiến	27/05/93	Nam	2.19	Trung bình	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1041	1221080036	Nguyễn Thị	Hương	15/11/94	Nữ	3.30	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD

1042	1224010015	Lê Thị	ánh	26/12/94	Nữ	2.98	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1043	1224010016	Ngô Thị	ánh	20/11/94	Nữ	2.91	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1044	1224010032	Lương Thị	Diễm	18/10/94	Nữ	3.25	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1045	1224010035	Bùi Thị	Dịu	18/02/94	Nữ	3.07	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1046	1224010046	Dương Thị Hải	Điệp	30/07/94	Nữ	2.87	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1047	1224010051	Cao Thị Hương	Giang	16/06/94	Nữ	3.13	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1048	1224010068	Trần Thị Mỹ	Hạnh	27/07/94	Nữ	3.03	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1049	1224010073	Đỗ Thu	Hằng	27/10/94	Nữ	3.53	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1050	1224010081	Trần Thị	Hiên	16/01/94	Nữ	2.94	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1051	1224010082	Chu Thị	Hiền	29/03/94	Nữ	3.19	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1052	1224010083	Đàm Thị	Hiền	10/09/94	Nữ	2.75	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1053	1224010088	Phạm Thị Thu	Hiền	18/06/94	Nữ	3.18	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1054	1224010100	Ngô Thị	Hòa	14/09/93	Nữ	2.96	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1055	1224010115	Nguyễn Thị	Huệ	09/11/94	Nữ	2.61	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1056	1224010124	Nguyễn Thị Thu	Huyền	09/05/94	Nữ	3.46	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1057	1224010140	Nguyễn Thị Thu	Hường	17/12/93	Nữ	3.25	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1058	1224010145	Nguyễn Trung	Kiên	29/01/94	Nam	2.54	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1059	1224010175	Lê Thị	Mận	10/11/94	Nữ	3.53	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1060	1224010203	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	26/02/94	Nữ	2.77	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD

1061	1224010209	Trần Thị	Ninh	01/03/94	Nữ	3.09	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1062	1224010215	Trương Thu	Oanh	20/09/94	Nữ	3.25	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1063	1224010233	Nguyễn Thị	Quyên	24/12/94	Nữ	2.99	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1064	1224010239	Đặng Hương	Sim	17/10/94	Nữ	3.02	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1065	1224010259	Nguyễn Thị Kim	Thế	06/04/94	Nữ	3.27	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1066	1224010264	Bùi Thị	Thơm	20/06/94	Nữ	2.65	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1067	1224010265	Đặng Thị	Thơm	15/02/94	Nữ	2.61	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1068	1224010286	Tô Phương	Thúy	21/11/94	Nữ	2.69	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1069	1224010289	Lại Thị	Thương	01/08/94	Nữ	3.22	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1070	1224010290	Trần Thị Hoài	Thương	17/06/94	Nữ	3.44	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1071	1224010303	Nguyễn Thị	Trang	12/07/94	Nữ	2.60	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1072	1224010306	Nguyễn Thị Thu	Trang	30/05/94	Nữ	2.76	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1073	1224010307	Nguyễn Thị Thu	Trang	21/03/94	Nữ	2.78	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1074	1224010314	Vũ Thu	Trang	28/04/94	Nữ	2.79	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1075	1224010348	Trần Thị	Yến	06/12/94	Nữ	2.85	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1076	1224010355	Đặng Thị	ánh	04/12/93	Nữ	3.03	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1077	1224010365	Nguyễn Thị	Cảnh	15/02/94	Nữ	3.11	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1078	1224010383	Phạm Thị Thu	Hà	14/05/94	Nữ	3.15	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1079	1224010407	Lê Thị Thanh	Huyền	13/03/94	Nữ	3.47	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD

1080	1224010430	Hồ Thị Thanh	Mai	29/09/93	Nữ	3.20	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1081	1224010449	Phạm Thị Bích	Phượng	14/08/94	Nữ	2.83	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1082	1224010456	Nguyễn Thị	Thảo	04/10/94	Nữ	3.46	Giỏi	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1083	1224010464	Nguyễn Thị	Thúy	16/01/94	Nữ	2.76	Khá	Kế toán	Kế toán	DCKTKT_57D	Kinh tế & QTKD
1084	1021030031	Phạm Phú	Dự	04/03/92	Nam	2.41	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55A	Mỏ
1085	1021040140	Vũ Văn	Khánh	16/07/92	Nam	2.84	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55A	Mỏ
1086	1021040189	Trần Văn	Nghị	13/03/91	Nam	2.17	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55A	Mỏ
1087	1021040220	Nguyễn Văn	Quân	22/10/92	Nam	2.36	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55A	Mỏ
1088	1021040324	Lương Quang	Trung	16/10/92	Nam	2.21	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55A	Mỏ
1089	1021040615	Vũ Văn	Huấn	28/09/92	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55A	Mỏ
1090	1021040008	Nguyễn Văn	Anh	07/06/92	Nam	2.36	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55B	Mỏ
1091	1021040208	Trần Quang	Phúc	18/03/92	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55B	Mỏ
1092	1021060071	Lê Văn	Khỏe	16/07/92	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55B	Mỏ
1093	1021040041	Nguyễn Mạnh	Cường	21/09/92	Nam	2.19	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55B	Mỏ
1094	1021040127	Vũ Hữu	Hùng	27/07/91	Nam	2.37	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55C	Mỏ
1095	1021040469	Nguyễn Duy	Tân	26/05/91	Nam	2.29	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55C	Mỏ
1096	1021040202	Lê Hồng	Phong	26/05/91	Nam	2.43	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55D	Mỏ
1097	1021040345	Nguyễn Văn	Tuấn	26/05/91	Nam	2.13	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55D	Mỏ
1098	1021041006	Nguyễn Văn	Cường	26/05/92	Nam	2.38	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55QN	Mỏ

1099	1021041007	Vũ Lệnh	Cường	02/11/91	Nam	2.46	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55QN	Mỏ
1100	1021041015	Lưu Đình	Giang	16/04/92	Nam	2.71	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55QN	Mỏ
1101	1021041028	Nguyễn Duy	Lâm	22/07/92	Nam	2.30	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55QN	Mỏ
1102	1021041035	Bùi Thanh	Nội	24/05/92	Nam	2.30	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55QN	Mỏ
1103	1021041038	Bùi Quang	Sơn	14/09/92	Nam	2.43	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55QN	Mỏ
1104	1021041041	Vũ Đức	Thắng	17/06/92	Nam	2.28	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55QN	Mỏ
1105	1021041053	Vũ Thanh	Tùng	10/04/92	Nam	2.29	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT55QN	Mỏ
1106	1121030121	Nguyễn Hoài	Nam	01/11/93	Nam	2.54	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1107	1121040005	Đỗ Tuấn	Anh	09/07/93	Nam	2.70	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1108	1121040016	Hoàng Văn	Bảo	29/01/93	Nam	3.08	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1109	1121040061	Hoàng Trọng	Đạo	30/03/92	Nam	2.65	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1110	1121040067	Trần Văn	Đạt	02/10/92	Nam	2.84	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1111	1121040075	Nguyễn Văn	Độ	30/10/93	Nam	2.41	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1112	1121040088	Đỗ Hữu	Hào	20/06/93	Nam	2.65	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1113	1121040104	Chu Huy	Hoàng	14/05/93	Nam	2.52	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1114	1121040107	Vũ Minh	Hoàng	05/01/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1115	1121040110	Nguyễn Văn	Hồng	23/09/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1116	1121040118	Nguyễn Quang	Huy	21/04/93	Nam	2.52	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1117	1121040137	Nguyễn Văn	Hướng	25/12/93	Nam	2.79	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ

1118	1121040145	Phạm Văn	Khánh	20/01/93	Nam	2.70	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1119	1121040163	Cao Tuấn	Linh	29/09/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1120	1121040192	Lê Thị	Nga	11/12/93	Nữ	3.21	Giỏi	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1121	1121040201	Nguyễn Văn	Phong	21/10/91	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1122	1121040211	Trần Văn	Quý	05/02/93	Nam	2.62	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1123	1121040239	Nguyễn Đức	Thành	19/10/93	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1124	1121040250	Lưu Văn	Thắng	24/11/92	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1125	1121040256	Trần Trọng	Thìn	11/05/92	Nam	2.30	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1126	1121040272	Vũ Cao	Tôn	19/05/93	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1127	1121040276	Trần Thanh	Triều	16/10/93	Nam	2.24	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1128	1121040283	Phạm Bảo	Trung	28/11/93	Nam	2.61	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1129	1121040285	Tạ Đức	Trung	31/01/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1130	1121040302	Phạm Văn	Tuấn	04/03/93	Nam	2.93	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1131	1121040310	Vũ Văn	Tuyến	25/09/93	Nam	2.71	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1132	1121040312	Nguyễn Ngọc	Viễn	29/03/93	Nam	2.83	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1133	1121040317	Hán Văn	Vinh	25/09/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1134	1121040327	Nguyễn Mạnh	Đức	25/11/93	Nam	2.83	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1135	1121040336	Trương Quang	ánh	08/12/93	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1136	1121040350	Mạc Văn Tiến	Dũng	04/06/93	Nam	2.81	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ

1137	1121040351	Vũ Ngọc	Dũng	29/05/92	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1138	1121040354	Trương Văn	Đăng	15/05/93	Nam	2.91	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1139	1121040370	Đào Văn	Hùng	11/08/92	Nam	2.66	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1140	1121040374	Đào Văn	Huy	14/08/93	Nam	2.75	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1141	1121040426	Phạm Văn	Tú	06/02/93	Nam	2.50	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1142	1121060099	Cao Tiến	Mạnh	06/06/93	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1143	1121040197	Bùi Trọng	Nhân	29/12/93	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56A	Mỏ
1144	1121030451	Phạm Văn	Việt	24/09/92	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1145	1121040001	Hoàng Đức	An	16/09/93	Nam	2.89	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1146	1121040003	Vi Văn	An	19/09/93	Nam	2.85	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1147	1121040011	Triệu Tuấn	Anh	16/06/93	Nam	3.28	Giỏi	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1148	1121040029	Đặng Văn	Cương	06/04/93	Nam	2.65	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1149	1121040059	Trần ánh	Dương	23/09/93	Nam	2.98	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1150	1121040068	Vũ Tuấn	Đạt	11/11/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1151	1121040083	Trần Ngọc	Hà	28/06/93	Nam	2.28	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1152	1121040086	Trần Xuân	Hải	21/06/92	Nam	3.03	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1153	1121040113	Nguyễn Khắc	Hùng	09/09/93	Nam	2.71	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1154	1121040120	Nguyễn Quang	Huy	02/09/93	Nam	2.61	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1155	1121040149	Đinh Khắc	Khương	05/07/93	Nam	2.62	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ

1156	1121040170	Phạm Thế	Lộc	21/08/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1157	1121040176	Nguyễn Hữu	Luyện	25/10/93	Nam	2.70	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1158	1121040187	Đỗ Văn	Mười	10/06/93	Nam	2.55	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1159	1121040194	Phan ánh	Ngọc	16/04/93	Nam	2.68	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1160	1121040200	Nguyễn Thị Kim	Oanh	15/08/93	Nữ	2.84	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1161	1121040209	Nguyễn Đình	Quý	02/03/93	Nam	3.21	Giỏi	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1162	1121040216	Trần Trung	Quyết	07/02/93	Nam	2.70	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1163	1121040227	Phùng Văn	Sơn	10/10/93	Nam	2.66	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1164	1121040230	Nguyễn Tài	Tâm	25/02/92	Nam	2.67	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1165	1121040266	Bùi Đức	Tình	04/08/93	Nam	2.71	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1166	1121040273	Nguyễn Văn	Tốn	27/07/93	Nam	2.64	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1167	1121040304	Nguyễn Anh	Tùng	03/10/93	Nam	2.42	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1168	1121040356	Nguyễn Văn	Đức	11/01/93	Nam	2.40	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1169	1121040360	Hồ Đức	Hà	12/07/93	Nam	2.44	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1170	1121040387	Trần Văn	Kiên	05/07/91	Nam	2.81	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1171	1121040419	Phạm Đăng	Thước	20/04/93	Nam	2.61	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1172	1121040443	Lương Thị Phương	Thảo	25/06/93	Nữ	2.64	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1173	1121050007	Bùi Văn	Bắc	24/10/93	Nam	2.76	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1174	1121050106	Nông Đức	Tiến	11/06/93	Nam	2.76	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ

1175	1121060044	Lê Văn	Hào	06/12/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1176	1121040009	Nguyễn Việt	Anh	04/05/93	Nam	2.62	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1177	1124010029	Lê Sỹ	Danh	13/01/93	Nam	2.69	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56B	Mỏ
1178	1121030036	Hoàng Thái	Dương	04/01/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1179	1121040017	Trần Huy	Bẩy	13/09/93	Nam	3.09	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1180	1121040044	Nguyễn Công	Duy	13/10/93	Nam	3.05	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1181	1121040049	Đào Thế	Dương	22/12/93	Nam	3.03	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1182	1121040051	Đỗ Văn	Dương	04/04/93	Nam	2.61	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1183	1121040071	Trần Văn	Điển	15/07/92	Nam	2.79	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1184	1121040087	Bùi Văn	Hào	14/08/93	Nam	2.77	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1185	1121040115	Đoàn Trần Việt	Hùng	30/06/93	Nam	2.80	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1186	1121040136	Nguyễn Đức	Hưởng	07/02/93	Nam	2.48	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1187	1121040151	Đặng Trung	Kiên	02/11/93	Nam	3.17	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1188	1121040161	Đinh Khắc	Lập	09/01/93	Nam	2.82	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1189	1121040165	Nguyễn Văn	Linh	12/12/93	Nam	2.56	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1190	1121040177	Hoàng Quốc	Lực	10/08/93	Nam	2.93	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1191	1121040178	Vũ Tiến	Lực	07/10/93	Nam	2.45	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1192	1121040198	Nguyễn Hữu	Nhất	29/04/93	Nam	2.67	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1193	1121040268	Hồ Đình	Tịnh	02/04/93	Nam	2.53	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ

1194	1121040284	Phạm Thành	Trung	19/04/93	Nam	2.96	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1195	1121040291	Phạm Văn	Tuân	11/02/93	Nam	2.59	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1196	1121040301	Phạm Anh	Tuấn	19/01/93	Nam	2.50	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1197	1121040308	Trương Thanh	Tùng	12/10/93	Nam	2.63	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1198	1121040341	Nguyễn Hồng	Chuyên	22/12/93	Nam	2.62	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1199	1121040376	Phan Thanh	Huy	03/03/92	Nam	2.73	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1200	1121040377	Đỗ Trọng	Hưng	22/03/93	Nam	2.60	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1201	1121040397	Phạm Đắc	Phóng	19/08/93	Nam	2.77	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1202	1121040429	Nguyễn Mạnh	Tuấn	28/10/92	Nam	2.90	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1203	1121040447	Trương Tiến	Vương	17/11/93	Nam	2.65	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1204	1121040348	Bùi Tiến	Doanh	20/06/93	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56C	Mỏ
1205	1121040006	Lê Tuấn	Anh	12/10/93	Nam	2.78	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56D	Mỏ
1206	1121040025	Bùi Công	Chức	20/07/93	Nam	3.62	Xuất sắc	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56D	Mỏ
1207	1121040048	Đàm Văn	Duyên	15/07/92	Nam	3.24	Giỏi	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56D	Mỏ
1208	1121040094	Nguyễn Xuân	Hiệp	08/12/93	Nam	2.34	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56D	Mỏ
1209	1121040125	Vũ Văn	Huy	18/10/93	Nam	2.69	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56D	Mỏ
1210	1121040132	Trần Văn	Hưng	28/05/92	Nam	2.33	Trung bình	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56D	Mỏ
1211	1121040139	Trương Phú	Hữu	01/03/93	Nam	3.34	Giỏi	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56D	Mỏ
1212	1121040146	Nguyễn Văn	Khoa	07/06/93	Nam	2.58	Khá	Kỹ thuật mỏ	Khai thác	DCMOKT56D	Mỏ